NAM THỨ MƯỜI BỐN; SỐ THỨ 2855 — NGÀY THỨ HAI 13 JANVIER 1926

RÉSERVÉ AU DROIT DE REPRODUCTION

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 4134

HANOI

	Trung-Bắc Tân-Văn	Trung-Bắc Chủ-nhật	Đàn Bà Mới	Đời Nay	Trung-Bắc Buổi Chiều	Trung-Bắc Thương-Mại	Nông-Cổ
Một năm.	6$00	6$50	6$30	6$50	6$60	12$00	
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 20 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

TRUNG BẮC TÙNG THƯ

Phụ-trương chủ nhật của báo Trung Bắc Tân-Văn

Ngày tháng novembre vừa rồi, bản quán có lời bá-cáo để độc-giả biết rằng, đến sang đầu năm tây này, sẽ xuất-bản mỗi tuần lễ một tập tùng-thư, có đủ cả văn-chương, khoa-học, thực-nghiệp, sử-ký, khảo các khoa cựu-học của nước ta, vân vân, chọn toàn những thứ có ích cho phần nhiều nhà đọc báo.

Các biên-tập và diễn dịch tập báo ấy, ngày nay bản-quán lo liệu cũng đã tiềm tiệm xong rồi. Duy có một vài lẽ còn phải tri-hoãn lại ít lâu, xin nói để các ngài biết.

Lẽ thứ nhất là việc bá-cáo về tập tùng-thư đó, chắc trong các bạn đồng chí sẵn lòng mua xem, cũng chưa biết khắp, cho nên số các người mua hãy còn ít lắm, nếu vội in ra mà in vừa đủ số để gửi cho người mua thôi, thì sau này có lẽ thiệt cho các ngài chưa biết, đến lúc gửi thư mua lại thì không đủ bán, mà dự tính in ra số nhiều thì khó lượng được cho vừa đủ.

Lẽ thứ hai là nhứt-báo, tùng-thư và các sách quốc-ngữ, ngày nay xuất bản ra rất nhiều, bản quán sở dĩ muốn xuất bản thêm ra một tập tùng thư nữa, tất cũng đã nghĩ ra một cớ gì đáng làm cho đất Lạc-dương giấy thêm đắt-đỏ, thì việc biên tập tất phải trù-liệu cho được trăm phần hoàn-hảo, mới khỏi phụ lòng mong mỏi của quốc-dân. Về mục tiểu-thuyết tây, mục thực-nghiệp và mục cách-trí, thì bản-quán đã được người đỡm đương trách nhiệm rồi; duy còn mấy mục như mục khảo cứu cựu học, mục tiểu-thuyết tàu, tiểu-thuyết Việt-văn, thì những kiểu gửi lại xem ra chưa dùng được, chưa có thì gì gọi là đặc-sắc, gọi là phỉ được cái khao-khát của độc-giả chư tôn, cho nên còn phải để khuyết. Việc ấy cũng là do sự quảng-cáo chưa phổ-cập đến tai các bậc nhân-tài. Bản-quán xin khất lại ít bữa, để cố chiêu-tập lấy người xứng-đ ng, để làm ra tập báo thật hay, thật có ích cho người đọc báo.

Lẽ thứ ba là bây giờ năm hết tết đến, thật là một thời-kỳ vụng kén để mà khởi-hành một việc như việc xuất bản một tập báo mới, cần phải có đông khách mua xem. Tục nước Nam ta, về cuối năm, ai nấy lưu tâm về việc khác, còn việc đọc thư nghỉ-ngơi, thường hay chờ đến ra giêng, ngày rộng tháng dài, mới có thời giờ thư thả mà ngâm vịnh văn-chương. Bản-quán cũng biết trong các ngài, ai đã là bậc hiếu-học, thì năm tháng không có đầu có cuối, ngày nào cũng là ngày của trời cho, nhưng đời bây giờ, báo-quán và các sách vở, cũng phải theo một lẽ với các thứ hóa hạng khác, có nhiều người mua mới bán được rẻ, thì tập tùng thư của bản-quán, dẫu mở thêm ra là cốt cho bạn văn-chương khoa-học thâu dùng, nhưng cũng phải nhờ có những nhà thừa nhàn tiêu khiển, lúc rảnh mua chơi, mới được đông người rẻ giá.

Vậy thì bản-quán xin khất với các ngài thư cho đến đầu tháng ba tây này, trước nữa để bản-quán cố từ giờ đến đó bá-cáo mà chiêu lấy khách cho đông, sau nữa để bản-quán kén-chọn lấy đủ tay trước thuật biển dịch mục nào cũng hay, cũng có ích.

Từ nay đến hôm ấy, thì bản-quán xin các ngài, ai nấy cổ động giúp cho, để đến khi báo ra cùng mua cùng đọc, khỏi có kẻ sau người trước không đều.

Bản-quán xin nhắc lại rằng tập tùng-thư này, sẽ để là

TRUNG-BẮC TÙNG-THƯ

Phụ-trương chủ-nhật của báo Trung-Bắc Tân-Văn

mỗi tuần-lễ ra một kỳ, 48 hoặc 64 trang.

Việc trước-thuật diễn-dịch dùng toàn những người nhiệt-thành về quốc-văn, vì những việc phổ-thông các học-thuật, chứ không dùng những thứ văn pha nước lã, cốt lấy đầy trang đặc chữ, như là những lối văn làm báo của một dân-tộc còn có cái hạnh-phúc chưa biết dùng báo-quán vậy.

Giá bán thì tính lấy đủ tiền in tiền giấy, còn thì mong ở mấy trương quảng-cáo để chi-dụng mọi khoản khác.

Mỗi năm tính giá là 6$00

Phải trả trước, hoặc các viên có chức-sự phải có lời cam-đoan trong hạn một tháng gửi trả đủ số. Bán lẻ mỗi số 0$20.

Không nhận bán nửa năm hoặc ba tháng. Ai gửi số tiền dưới sáu đồng, thì bản-quán cứ gửi báo cho đến hết số tiền thì thôi, bằng còn dư số lẻ lời thì không trả lại.

Bản-quán đặt lệ ra như thế, cốt lấy gọn-gàng cho khỏi phiền về những việc sổ-sách tính-toán. Duy chỉ có hai hạng, một là mua cả năm trả tiền trước, hai là mua lẻ từng số, hết tiền thì thôi gửi báo, không có thư từ dài hỏi gì hết.

T. B. T. V. báo-quán cẩn bạch

Cái cảm-tình của người Việt-Nam đối với niên hiệu mới

II

Lại còn thế này nữa: ở Trung-kỳ còn có chính phủ Nam-triều, chưa bỏ hết đi được, sự cải cách để mưu cuộc tiến-hóa, thật có gắng trở đi mất nhiều. Nước Nam ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp đã hơn bốn mươi năm nay, có cái phong-trào cải-cách đã mười mấy năm nay, mà ngoài từ Thanh-hóa Nghệ-an trở vào, trong từ Phan-rang Phan-thiết trở ra, hình như vẫn là một nước cũ, theo cái thể thống xưa, mà không thấy cải quan được mấy chút. Vào khoảng găm bảy năm nay, những người có học-thức ở xứ Trung-kỳ đã phần nhiều biết rằng mình ở chỗ bị đám mây che tối, ánh sáng văn-minh soi đến vẫn còn chậm lắm mọi nơi, mà lấy làm bực bỏ phàn nàn lắm.

Ấy vì hai cớ ấy mà đối với niên-hiệu mới này, không những là ở Bắc-kỳ là nơi xa đã đành, mà chính ở Trung-kỳ là nơi ở dưới quyền thế của triều-đình, nhân-dân cũng thờ ơ nhạt-nhẽo, vì với cái cảm-tình của nhân-dân đối với việc thay đổi như thế về ba bốn mươi năm về trước, thật là khác nhau một vực một trời.

Có người nói: Tuy bây giờ học-thuyết đã xương-minh, chả-ý đã phát-xiển, cái chính-thể quân-chủ vẫn không thể đề còn mãi ở cái thế ấy hai mươi năm này; nhưng nước Nam ta vẫn là một nước quân chủ, cái nghĩa quân thần đã chôn sâu vào trong óc người ta, cái nền luân-lý cũ mấy nghìn năm vẫn chưa lung chuyển lắm. Và lại, nước Nam ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp, chủ quyền dẫu cầm ở trong tay người Pháp, ở Trung-kỳ tuy vẫn có triều-đình, nhưng cũng không còn một tí chủ-quyền nào, mà giờ được cái thủ-đoạn áp-chế với dân; nay văn hội đã mở mang, học thức và tư-tưởng của người mình xem chừng cũng đã có tiến-bộ, chính-phủ đã xét theo thời thế, và tùy cái trình-độ của người mình, muốn thực-hành cái chính sách rộng-rãi, hết lòng dìu dắt cho người Nam; người Nam gặp được cái cơ hội tốt ấy, ai nấy chỉ nên lo hết cái nghĩa-vụ làm dân, đóng góp phần mình vào trong cuộc tiến-hóa, ấy cái tiến-độ của nước Việt-Nam ở đó, mối hạnh phúc của dân-tộc Việt-Nam cũng ở đó; còn đến cái chính thể quân-chủ hay là dân-chủ ở nước ta bây giờ, thì không phải là vấn-đề cần thiết, mà ta phải giải quyết vội» Lời ấy tuy giống như là phải, mà xét cho kỹ ra, thì thật chưa thiết trúng sự tình; phải biết rằng cái nền luân-lý cũ là nghĩa quân thần ở đó Á-đông, chẳng qua là một cái học thuyết sai lầm từ trước, bây giờ nhờ cái chân-lý của các nhà đại triết học bên Thái-tây đã phát minh, những người có học thức ở nước ta đã giật mình tỉnh dậy, biết cái nghĩa trung quân là bợ hời, nghĩa ái-quốc là rộng-rãi, chính thể quân-chủ là thiên lệch, chính-thể dân-chủ là chính đáng thì tuy là hình thức, cũng không muốn thấy cái chính-thể quân-chủ còn có ở trong nước nhà; còn những người tự xưng là tôn quân, thì cũng chỉ là số ít, mà cũng hoặc là vì kiến lý không minh, nên cứ khư khư giữ lễ lối cũ, hoặc là không lưu tâm đến thời cục, chỉ mượn hai tiếng ấy để che cái lòng bất mãn riêng của mình. Thật ra thì cái chính-thể quân-chủ đối với người mình không còn chút gì tôn nghiêm nữa.

Nước Pháp từ ngày sang kinh lý cõi Đông dương, trăm công nghìn việc, đều thấy cái trình-độ và cái chí hướng của dân mà dần dần sửa đổi, không trước thời mà gượng làm, cũng không sau thời mà bỏ trễ, cho nên việc thay đổi vẫn hợp lòng dân, mà thi-hành vẫn dễ, nghiệm ngay như lối khoa cử của mình, thật là hủ bại, nhưng vì trước kia người mình còn ham chuộng, thì chính-phủ vẫn cứ để nguyên, mãi đến đầu thế-kỷ hai mươi này, nhờ có cuộc cải cách ở nước Tàu, người mình mới tỉnh ngộ, hiểu lối khoa cử cũ là hủ bại, thì phép học phép thi, chính phủ mới bắt đầu sửa đổi; lại mãi đến năm 1920, học mới đã thịnh hành, người mình đã thật chán thật ghét cái lối học cũ, thì khoa cử mới bỏ hẳn đi; đó thật là cái chính-sách rất là khôn khéo của chính-phủ (thật thế, nếu phép học phép thi cũ mà bỏ ngay từ cuối thế-kỷ thứ mười chín, là lúc người Nam đương ở trong giấc ngủ say, thì tất lấy làm kinh hãi mà sinh lòng oán). Trong khoảng găm ba năm nay, người mình đã biết cái chính-thể chuyên chế là thiên lệch, là hủ bại, không hợp với thời đại văn-minh, mà làm trở ngại đến cuộc tiến hóa ở trong nước (số người ấy cứ một ngày một nhiều thêm) chính-phủ cũng đã hiểu thấu cái chí-hướng của người Nam, nên quyền hạn của Nam-triều cũng đã dần dần hạn chế; chắc là năm bảy năm nữa, đến khi

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 20 Janvier 1926

Nước Pháp với nước Đức

M. Briand đã tiếp quan đại-sứ nước Đức, đến tỏ ý với ngài rằng chính-phủ Đức muốn xin giảm số trú binh ở Rhénanie, nhà binh phủ Đức muốn số trú binh sẽ giảm xuống bằng số binh của Đức đương ở miền ấy trước khi có chiến tranh. M. Briand có đáp lại rằng trước đây đã giảm 30,000 người rồi, không có thể giảm thêm được nữa, song rằng không đã quân lính để lên lạc các đạo trú-binh, với các đạo quân khác.

Bọn thợ mỏ ở Pháp

Một số đại-biểu đã đến yết kiến M. Jadot, để trình với ngài rằng số tiền công của thợ mỏ ở quận Nord, ở quận Pas de Calais và các miền khác, chênh lệch không đều nhau. Hội-đồng quốc-dân của thợ mỏ quyết chí vận-động cho đến cuối tháng này được như ý, không có thì sẽ đặt một cuộc cứ-công đầu-phiếu để quyết-nghị nhất loạt đầu-phiếu.

Việc ở Syrie

M. de Jouvenel có gửi thư cho quan đặc sứ của ngài ở Djebel Druse, nói rằng bọn cấp-tiến làm cho tình trạng nay càng thêm có thể thi ân đại xá cho nhân-dân đang võ lực mà yêu-sách được như ý của mình, vì cái nhiệm-vụ của nước Pháp là phải lấy lòng công-bằng mà giúp đỡ cho các dân tự tồn chốn lấy.

Việc nước Hung gia lị

Trong khi nghị-viện khai nghị, ông nghị-trưởng nghị-viện có nói việc giấy bạc giả làm hại cho việc tu-phục và cho cái danh-giá nước Hung. Quan tổng-trưởng Bathori có nói ngài sẵn lòng trả xét cho đến nơi đến chốn. Về điều ấy cảnh sát nước Pháp giúp sở cảnh sát nước Hung trong việc ấy, quan tổng-trưởng có nói chính-phủ đã trả tính để bảo toàn cái chủ quyền của nước Hung. Nước Pháp không có thể dự vào cuộc điều-tra chỉ xem số bạc giả là bao nhiêu mà thôi.

Việc nước Nhật-bản

Tân nội các Nhật định không thay đổi thuế nhập-cảng về gang, và không giảm thuế ô tô. Nước Nhật đã điều-đình với nước Đức về thuế nhập-cảng các chất nhuộm.

Việc ở Mãn-châu

Sở hỏa xa Đông-bộ, và bộ tham mưu hai bên mâu thuẫn với nhau, rất là kịch-liệt. Các nhà ga đều những hàng hóa và hành khách. Ngày 18 Janvier, hồi 16 giờ, bộ tham-mưu có giấy tiếp bộ lệnh cho người làm hỏa xa phải cho tàu chạy ngay, ai trái lệnh sẽ bị phạt theo quân luật. Hồi 18 giờ, ông quản lý hỏa-xa lại bộ lệnh rằng hễ tàu nào chạy không có lệnh này thì cứ bắn. Hồi 19 giờ, quân lính chiếm lấy một đoạn hỏa-xa vận tải đến Chang-chun và Cáp-nhĩ-tân và làm ngăn đường không đi được. Phụng-thiên bộ lệnh cho bộ tham-mưu dùng võ-lực mà đối phó với sở hỏa-xa.

người Nam thật tỏ lòng chán, cũng như chán khoa cử trước kia, chính-phủ tất là tùy thời thế, tùy trình-độ tiến-hóa và lòng ước vọng của nhân-dân mà một phen thay đổi, đó không phải là một điều đoán phỏng mong hão mà không bao giờ thật có vậy.

H, T. B.

Việc nước Anh

Ở các trường sơ-đẳng ở Londres có dịch nói. Có 4000 người mắc bệnh, trong bốn tuần lễ mới rồi, có 147 đứa trẻ chết.

Việc nước Đức

Đảng thế-dân Bavière, đảng trung-ương và đảng tự-dân ung tuyên cáo của M. Luther. Tên nội-các đã thành lập. Trong tòa nội các có MM. Luther, Stresemann, Geisler Kuelz

Cuộc hàng không Paris Téhéran

Các phi tướng dự cuộc hàng không Paris Téhéran đã đỗ xuống Lyon. Các phi tướng đi đường gặp khí giới rất rất xấu.

Việc tài chính nước Pháp

Hội-đồng tài-chính của thủ dân nghị-viện đã xét bản dự án về việc quân binh số chi thu. Bản dự án ấy tòa nội các đã xét ngày hôm nay, các khoản thu nhập mới được 4.340 triệu. Sáng hôm nay hội-đồng xét bản dự-án, sẽ tỏ nội-các về quĩ riêng về hoàn trả.

(Indopacifi)

Tin Nam-kỳ

Ngày 20 Janvier 1926

Ngày hôm nay, quan thống đốc Cognacq đến Phương nhận 21 chiếc máy bay ở Âu-châu sang cho chính-phủ. Miễn các ông ấy ở, lợi vào các tỉnh rất giàu ở Nam-kỳ, bấy nay các nhà đoàn điền không vào đấy, song đất rất tốt, các thứ cây xứ nóng có thể giồng được, nhất là giồng cây cao-su tiện lắm.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài giải đáp về điều pháp luật cho tôi sau này:

Tôi có một người bà con người ở Bắc-kỳ hiện đương làm việc sở công ở Trung-kỳ, có nay nợ của người ở Trung-kỳ độ 500 đồng. Tuy vậy mà làm việc chỉ vừa tiêu, chớ không lấy của ai mà trả nợ, mà cứ mỗi năm sinh lãi nhiều trả không nổi, bây giờ người bà con tôi muốn giải cái nợ 500 đồng, nhưng mỗi tháng xin trả 20 đồng, vậy xin ngài bày vẽ cho phép trả thế nào cho gọn? vì số bạc nợ đó đến 4, 5 chủ, nên chi khó nghĩ quá. Người mắc nợ muốn trả ở tiền bổng của mình mà nhờ Nhà-nước trả hộ, vậy phải làm thế nào?

2 Nếu cứ để y nguyên không trả gì hết, thì cái chủ nợ kiện người có nợ vậy người có nợ có lỗi gì về chân làm việc của mình không?

3 Khi các chủ nợ kiện mình, mình xin trả mỗi tháng 20 đồng có được không?

4. Các chủ nợ xin bớt tiền nợ mình, mình có phải bị cách chức không?

5 Mình muốn khai đi nhờ Nhà-nước đòi chủ nợ mà trả cho mình mỗi tháng 20 đồng thì phải khai ở chỗ nào? Xin ngài giải-đáp cho tôi cho tỏ rõ tôi lấy làm cảm tạ lắm.

LỜI ĐÁP. — Nhà-nước biết đâu mà trả công nợ hộ, việc đó người mắc nợ phải điều đình với các chủ nợ, đến hạn mà không trả được thì người ta kiện. Việc ấy là việc riêng của người vay với người cho vay, sự bản quán biết thế nào mà chỉ bảo được,

Nếu phải bỏ tiền nợ thì công không thiệt gì đến chức việc làm của mình, song tất phải xin nghỉ, chớ không đi làm việc thì không khác gì bỏ việc. Như thế thì tất là phải thôi chức.

Ph. b. l.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tin sau cùng.

Việc tài-chánh nước Pháp

Hội-đồng tài-chính của thứ-dân nghị-viện bàn hết cả đêm. Hội-đồng xét ra cái chương-trình của hội-đồng và cái chương-trình của tòa nội-các khác nhau rất nhiều. Hội-đồng muốn cho hội-đồng có thể quyết-định ngay được, nên đã cử M. Lamouroux soạn ngay một bản tờ trình, đến ngày thứ sáu này phải xong.

Chiến-sự ở Maroc

Đại-tướng Naulin đã giao binh quyền cho đại-tướng Boichut.

Các trận đánh ở miền Taza mọi sự được như ý. Nhiều châu xin đầu hàng. Ali A de Selem là một tùy-tướng của Abd-El-Krim cũng đầu hàng. Tướng ấy đầu hàng khiến cho các quan Pháp cho tấn khu khiến được cả châu Zeroual.

Chiến sự ở Syrie

Tin đồn rằng các quan binh ở Syrie muốn tăng binh số lên là một tin đồn sai. Các quan chỉ xin thêm cơ-khí như tàu bay và xe tăng mà thôi.

Việc chiến tranh ở Trung-hoa

Quân của Trương-tác-Lâm đã đi qua Sơn-hải quan, rồi lại đi qua Tần-hoàng-đảo mà tiến đến Thượng-lỳ, vì miền Thiên-tân không bị đâu ngăn trở cả.

Quân-đội của Quốc dân quân đương tan vỡ. Xem vậy thì Trương sẽ cùng với Ngô-bội-Phu và Tôn-truyền-Phương, chủ trương việc chính-trị ở Bắc-kinh.

(*Indopacifi*)

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	17 độ
15 giờ	18 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 05
— nhì, —	10 35
— ba,	9 35
Thóc hạng nhất,	6 55
Bắp ngô —	5 70

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Janvier 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 f. 30.

Tin tàu. — Tàu *Chili* mang thư sang Pháp trừ các thư từ và các hộp có khai giá (boîte valeur déclarée) không kể, đến sáng ngày 23 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 22 janvier.

Hội đồng bảo hộ Trung-kỳ. — Các quan chức có tên sau này cử vào Hội-đồng bảo-hộ xứ Trung-kỳ trong hạn hai năm kể từ ngày 1er janvier 1926.

Hội-viên thực thụ

Hội viên Pháp: MM. Cosseret thương mại; Rigaux kỹ nghệ.

Hội viên Nam: LL.EE Nguyễn-hữu-Bài Lại-bộ thượng-thư; Hồ đắc-Trung, Lễ bộ và Học-bộ thượng thư.

Hội viên dự khuyết

Hội viên Pháp: MM. Bernard báo chí; Androdias thương mại.

Hội viên Nam: LL.EE Phạm-văn-Thụ Hộ-bộ và Binh-bộ thượng-thư; Võ-Liêm, Công-bộ thượng thư.

Trong ngạch cai-trị. — Quan cai-trị hạng nhì Bouchet công sứ Hải dương được nghỉ sáu tháng lại marseille.

Quan phó cai-trị hạng nhất Forsans Marc nghỉ bảy tháng Dax (Landes).

Hội Hồng thập tự — Ban trị-sự hội Hồng-thập-tự Trung Bắc-kỳ đang sắp đặt để lập một cuộc khánh-tiết thường niên tại nhà hát tây Hanoi vào ngày 10 tháng février này.

Hôm đó sẽ có một bọn hát có các tay tài tử diễn những vở rất có giá trị và cả những khúc nhạc rất hay.

Các ghế ngồi đều không tăng giá, chỉ trừ những loges ghế hai bên dưới đất và trên gác (baignoires et fauteuils de balcon) và năm hàng ghế trên trước một sân khấu (fauteuil d'orchestre) thôi.

Hội rất lấy làm hân hạnh được tiếp nhiều khán quan người Nam đi dự cuộc vui này, trước là thưởng ngoạn sau làm được một việc phúc đối với các binh gia Pháp và Nam ở bên thượng-quốc, ở các Thuộc-địa và nhất là ở xứ Đông dương ta.

Ban trị-sự trung-ương ở bên Pháp lại định lập ở Đông dương này những các cuộc cứu-tế để giúp đỡ cho các nam-phụ lão-ấu tránh khỏi các bệnh tật và các chứng làm cho đoản yểu.

Người Nam nên để tâm mà giúp vào những công cuộc làm phúc như việc này. Ai có vật gì muốn tặng hội thì xin cứ gửi đến bà lớn Thống-soái Andlauer hiện làm nữ hội-trưởng và thư từ tin tức thì gửi đến quan Đông-pháp Ngân chánh tổng trưởng Paris làm hội-trưởng chi hội Hồng thập tự Trung Bắc kỳ và làm đại biểu tại Đông dương cho ban trị-sự trung-ương ở Paris.

Muốn bán một cái xe ô-tô «Buick», 14 mã-lực, bảy chỗ ngồi, 6 xi-lanh, máy bơm sang «Zénith» xe còn mới, bánh sơ của đủ cả.

Giá: 1 600 $ 00

Hỏi tại M. Frisederich, 49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi. 5519

VÌ CỚ ĐI XA MÀ BÁN:

1 cái xe ô-tô «RENAULT» 6 mã-lực, 3 chỗ ngồi, hãy còn tốt nguyên.

Có nhiều đồ dùng phụ. Giá 15.000 fr.

Hỏi sở Luật-Sư Mourlan, 40, phố Gambetta.

5526

BÁN ĐẤT CHIA RA TỪNG LÔ MỘT

Mặt ngoài trông ra những phố Reinach và phố Riquier về con đường Gia-long.

Hỏi tại số 77 đường Gia-long, từ 12 đến 14 giờ và từ 17 đến 18 giờ.

5.532

MỚI CÓ NHIỀU BUỒNG CHO THUÊ

81, Boulevard Carreau

(*Đường Phố-Nhi, 81*) HANOI

5525

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Tại hội Bảo-anh. — Hồi 3 giờ chiều hôm 20 janvier, bà Toàn-quyền Varenne cùng với đại-úy Foropon có đến thăm hội Bảo-anh và tặng Vạn-tượng bội-tinh và Bạch-tần bội tinh (Millions d'Eléphants et du Parasol Blanc) cho bà Paulire Hồ là thị dịch ở hội ấy để thưởng về sự bà đã hết lòng trông nom những trẻ con ở đấy.

Mme Pauline Hồ là người dạy học con gái Annam ở Bắc kỳ trước nhất, và đã dạy học ở Hà-nội cùng ở các tỉnh được 23 năm cả thảy. Các cô giáo bây giờ phần nhiều là học trò của bà khi trước cả.

Varenne phu-nhân vốn có lòng tán thành cho những hội làm phúc, cho nên bà thưởng cho những người có công lao với các hội ấy là để khuyến khích lòng từ-thiện vậy.

Muốn biết lịch sử ông Phan-bội Châu và cái án lừng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rõ thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu

Recommandé thì gửi thêm 8 xu là hai bảo.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc-tân-văn*.

KHĂN NHUNG

Hiệu DEMANGE Hanoi, mới có một thứ nhung đen, toàn tơ, cực kỳ đẹp: khổ rộng 0 m 70, giá 15 $ một thước.

Mười lăm đồng bạc một thước, giá ấy không phải là giẻ. Nhưng nếu các qui-khách, xem nhung thì mới biết cho thực là tiền nào của ấy.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIẤY NÓI SỐ 236

3018

Tòa Thượng thẩm — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Đánh chết người. — Một đêm tuần-đinh tên là Thông cùng với người nữa đi tuần trông thấy kẻ trộm đương bẻ bắp ngô ở đồng, cùng nhau đuổi bắt, sau thấy kẻ trộm chạy vào nhà Tạ-viết-Tỉnh chạy theo vào thì bị tên Tỉnh cùng anh em ra sinh sự đánh trả, tuần-đinh Thông bị trọng thương chết. Nhưng hỏi thì lũ Tạ-viết-Tỉnh khai là tuần-đinh chực vào ăn trộm trâu nên mới đánh, chứ không ngờ chết, chứ không có kẻ trộm bắp ngô ở ngoài đồng bao giờ. Tòa Nam án tỉnh Hà-đông phạt Tạ-viết-Tỉnh, Tạ-viết-Chúc tức Hương Đình, Tạ-viết-Tô (cựu lý-trưởng) và Tạ-viết-Tý mỗi tên 3 năm tù và bắt phải liên-đới với nhau bồi cho anh người bị chết tên là Đặng-văn-Hữu 80 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tù và tăng tiền bồi thường lên 100 đồng.

Giả mạo và lạm thu. — Nguyên hội-đồng hương-chính đã quân bổ sưu-thuế mỗi người là bao nhiêu và mỗi mẫu ruộng là bao nhiêu, hiện đã cộng cả làm thành sổ, bỏ giao cho Phùng-đức-Tiệp là lý-trưởng thi hành, nhưng Phùng-đức Tiệp tham lam chữa sổ bổ tăng lên 130 đồng rồi lạm thu lấy tiền bỏ túi. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt Phùng-đức-Tiệp 2 năm tù Tòa Thượng-thẩm giảm tội xuống 1 năm tù.

Ăn cắp trâu — Vì chuyện thù hằn Vũ-hữu-Trác có sai Dương-văn-Lại là [illegible] một con trâu, rồi đem bán cho Ng-văn-Thư, tên này biết là trâu gian, tham rẻ cứ mua rồi đem bán lại cho Ng-văn-Lục. Tòa Nam-án tỉnh Kiến-an phạt tên Trác, tên Lại mỗi tên 3 năm tù, tên Lục tên Thư mỗi tên hai năm tù. Tòa thượng-thẩm y án phạt tên Trác và tên Thư và tha cho tên Lại và tên Lục.

Làm chứng gian — Lý trưởng làng Hoàng đình-Hữu có thưa một người tên là Phạm-đình-Hàn đánh bị thương, biện lấy Hoàng-đình-Hữu làm chứng cho Hồi tên Hữu cũng khai nhận như thế. Sau tòa án tỉnh Nam-định xét là vì chuyện thù lý trưởng thưa vụ nên tha cho Phạm-đình-Hàn. Người bị vu mới đi kiện Hoàng-đình-Hữu làm chứng gian. Tòa Nam án tỉnh phạt tên ấy 1 năm tù và 20 đồng. Tòa Thượng thẩm giảm tội tù xuống 6 tháng và tha cho tiền phạt.

Ăn cướp đường. — Nguyễn-văn-Tháp và Nguyễn-văn-Tương không làm nghề nghiệp gì thường thường chỉ ăn trộm ăn cắp để kiếm ăn. Một hôm hai tên rủ nhau đón những người đi chợ về để cướp đường. Chúng thấy 4 người đàn bà tên là Thân-thị Bé, Nguyễn-thị-Canh, Vũ-thị-Bé và Lê-thị Chinh gánh hàng về khuya, liền theo đến chỗ quãng vắng rồi cướp hàng hóa hay trốn. Hiện tên Nguyễn-văn-Tháp trốn sưu không có thẻ. Tòa Nam án tỉnh Hà-đông phạt Nguyễn-văn Tháp 1 năm tù và 5 năm quản thúc và Lê-văn-Tương 6 tháng tù. Tòa Thượng thẩm tăng tội tên Tháp lên 2 năm và tên Tương lên 1 năm tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 417 đồng cho những người bị cướp đường.

Ăn trộm đào ngạch. — Tòa Nam án tỉnh Bắc-ninh phạt Nguyễn đăng Thuật 5 năm tội đồ về tội khoét ngạch vào nhà một người tên là Nguyễn-thị-Nhi ăn trộm các đồ đạc. Tòa Thượng thẩm y án.

Ăn cướp. — Tòa Nam án tỉnh Thái-bình phạt Trần văn-Đang 6 tháng tù Trần-văn Tất và Trần-văn-Đàn mỗi tên 3 năm tù, về tội ăn cướp. Tòa Thượng thẩm y án phạt tên Đang và tha cho hai tên kia vì xét không đủ chứng cớ.

ĐỨC

BẢO ĐẠI HOÀNG-ĐẾ

LÊN NGÔI

Phim này đang chiếu tại rạp

CINÉMA PALACE HANOI

Thời-sự rất mới-mẻ mà quốc dân ta ngày nay ai cũng ngóng đợi muốn xem vậy!!!

3008

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ 19 đến 25 Janvier 1926

Thời sự Pathé Revue

UN FIL À LA PATTE

Hài-kịch chia làm năm đoạn

Do M Armand Bernard (Planchet) và Mlle Suzy Renard [illegible]

Thứ năm chủ-nhật nào cũng chiếu, từ 17 giờ 30.

Có hạ giá

VÌ CÓ NHIỀU MUỐN BÁN MỘT

Auto «CITROEN LUXE», 10 mã-lực, chạy rất tốt, kiểu đẹp, năm bánh 710 × 90 cao-su tốt, đủ cả đồ phụ tùng, mới chạy 25.000 km., chủ vẫn cầm máy lấy. Giá: 1.000 $

Hỏi tại M. BOULAIN, Douanes & Régies NAM-DINH.

5.531

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để [illegible] da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để tác thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VASELINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3031

Cuộc đá bóng của hội Kiến-hương ở Thanh-hóa và hội Eclair ở Hanoi. — Xin nhắc lại rằng đến chủ nhật 24 janvier này, hồi 3 giờ chiều, tại bãi đất Eclair ở bờ sông sẽ có cuộc đá bóng của hội Thể-dục Kiến-hương ở Thanh-hóa đấu thi với hội Eclair ở Hanoi. Cuộc đá bóng này chắc là vui lắm.

Đến tối thứ hai 25 janvier hồi 9 giờ các tay tài tử của hội Kiến-hương lại sẽ diễn một lớp tuồng tại rạp hát Quảng-lạc, cho bà con ta xem nữa.

Cuộc xe đạp — Hội xe-đạp Hanoi định đến chủ-nhật 24 janvier sẽ mở một cuộc thi ở trên trường xe đạp.

Trong cuộc ấy có cuộc Mégy là tay được giải quán quân ở Bắc-kỳ năm 1925 thách Etori là tay được giải quán quân ở Bắc-kỳ năm 1924. Lại có cuộc thi san xe mô-tô của Prozin là tay được giải quán quân ở Bắc-kỳ năm 1923 đấu với Bông là tay chưa ai lịch rồi đến giờ. Còn những cuộc đua khác không kể.

Trong khi thi xe thì có phường-nhạc của trại khố-xanh cử nhạc cho vui.

Cuộc thi đường trường trong năm 1926. — Còn cuộc thi đường trường trước định vào ngày 7 février thì nay hoãn đến 14 février vì bữa 7 février ở Haiphong có cuộc đua ngựa.

Những người tình-nguyện dự thi cuộc ấy nên biết rằng sở nhận giấy dự cuộc cho đến ngày 10 février hồi 14 giờ là hết hạn. Biên tên tại trụ sở hội ở đường Bichot số 42.

Ai-tín. — Bản quán được tin buồn rằng nội-tướng ông Đỗ-mộng-Tùng thư ký ở trường Bác sĩ Hanoi vừa tạ thế tại nhà thương Saint-Paul ngày hôm qua. Hồi 12 giờ sáng hôm nay đã cất đám an táng tại quê quán ở làng Võ. Nguyên bà ở cữ tại một nhà hộ-sinh phố hàng Bài đẻ thụ bệnh được mấy hôm rồi mới đưa vào nhà thương Saint Paul-điều trị.

Bản quán có lời chia buồn với ông Đỗ-mộng-Tùng và qui-quyến.

Ngạch công chính. — Các viên tham tá tập sự niên bổng 1210 $ có tên sau này được thăng hàm tá hạng ba kể từ ngày 1er décembre 1925 là [illegible]

MM. Trương-hữu Bang tại sở công chính Cao-mên, Dương-xuân-Long tại sở điều khám hỏa xa phía nam Trung-kỳ. Đỗ-văn-Sách tại sở công chính giám đốc.

VÌ VỀ TÂY MÀ BÁN

Một cái auto hiệu Panhard Levassor Carrosserie Fonoré mười hai mã lực.

Còn mới và tốt.

Hỏi ông Henri Durocher ở nhà giấy Văn-Nam Hanoi.

5.517

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

Số 18

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bạch-thừa phúc tiếp được tờ chiếu, có ý khiếp sợ, liền đem quân đi theo *Quách uy* để về xin hàng-phục với *Lưu-tri-viễn*.

Lưu-tri-viễn mừng rỡ, yên ủi *Bạch-thừa phúc* và sai người dâng biểu tấu với *Tấn chúa*.

Tấn chúa phong cho *Bạch-thừa-phúc* làm *Đại-đồng tiết độ sứ*. Những quân tinh-kỵ của *Bạch thừa phúc* đều cho thuộc quyền *Lưu tri viễn* sai khiến.

Thái-khiết bọn ngờ được tin ấy, cũng phản *An-trọng-vinh* mà đem quân về *Tấn triều*.

HỒI THỨ VIII

Lại nói chuyện *An trọng-vinh* nghe tin triều-đình sai *Lưu tri viễn* đem quân đến đánh, và bọn *Bạch thừa-phúc* đều qui thuận triều-đình cả rồi, lấy làm hoảng-hốt kinh sợ, mới cùng viên nha tướng là *Tô-thủ-trung* thương-nghị rằng:

— Ngày nay mưu ta đã bại-lộ. Bọn *Bạch thừa phúc* lại đầu qui-thuận triều-đình rồi. *Lưu tri viễn* sắp đem quân đến vây thành, ta biết lấy gì mà chống giữ lại cho được.

Tô thủ trung nói:

— Bây giờ sự thế đã xảy ra đường này, chẳng lẽ ta chịu bó tay ngồi đợi trói hay sao! Tướng-quân nên sai người mưu với *An tông tiến* hẹn cùng tiến binh. Khi thành sự rồi, sẽ xin chia đôi Trung-nguyên, mỗi người một nửa. Như thế thì tất hắn phải gia công hết sức vì tướng-quân mà lấy thiên-hạ vậy.

An trọng-vinh theo lời, nhất diện sai người mưu với *An-tông tiến* phát binh tiếp ứng, và nhất diện sửa soạn quân-mã để ra đối địch. Có thám-tử nghe được tin ấy, về phi báo *Lưu-tri-viễn*.

Lưu tri viễn bảo *Quách uy* rằng:

— Bộ-hạ *An-trọng-vinh* đều không phải là quân vũ dũng, nay lại muốn kết-liên với *An-tông-tiến*, không biết rằng *An-tông-tiến* chính là một con ếch ngồi đáy giếng đó mà thôi. Để ta bẩm với *Tề vương*, hãy bắt *An tông-tiến* trước, rồi sau đánh lấy *Nghiệp-đô*, phỏng có khó gì.

Quách-uy lấy kế ấy làm phải. *Lưu-tri viễn* mới vào yết-kiến *Tề vương*, để bày tỏ việc ấy. *Tề-vương* nói:

— Kế ấy rất hay, nhưng cũng cần phải bí mật, chớ khiến quân giặc biết trước mà có thể trợ-viện cho nhau được.

Nói xong, liền sai *Cao hành chu* và *Lưu tri viễn* cùng khởi binh đi đánh *An tông-tiến*. *Lưu tri viễn* ra trước hàng quân, cắt đặt công việc, cho *Quách uy* làm tiên-phong, *Cao-hành-chu* làm cứu-ứng, còn tự mình làm hợp-hậu, thống lĩnh 10 vạn quân-mã, ngay ngày hôm ấy, thẳng đường tiến sang *Sơn nam*.

Có thám-tử phi báo *An tông tiến*. *An-tông tiến* đem một vạn quân ra phía ngoài thành, cách mười lăm dặm hạ trại, cùng trại quân *Lưu tri-viễn* hai bên đối lũy với nhau. Ngày hôm sau, hai bên đều đem quân ra, dàn thành trận thế.

Nam-trận *Quách uy* cầm đao thúc ngựa ra đứng ở trước hàng quân. Bắc trận *An tông tiến* cũng mặc giáp lên ngựa, tay cầm một ngọn giáo dài, hăng-hái tiến ra.

An-tông tiến ngồi trên mình ngựa hỏi rằng:

— Ta trấn-thủ ở đất *Sơn-nam* này, chưa hề có xâm-phạm chi đến triều-đình, cớ sao nhà-ngươi lại đem quân tới đây?

Quách uy mắng rằng:

— Nhà ngươi cùng *An trọng-vinh* cùng liên-kết nhau để tham phản, nay thiên-tử đã sai ta đem quân tới đây, các ngươi biết tội thì nên mau mau xuống ngựa mà đầu hàng đi, may ra còn được khoan-tha. Nếu dám cùng ta kháng cự thì thật là tự mình sa vào tử địa đó.

An-tông-tiến nổi giận, thúc ngựa tiến vào để đánh *Quách-uy*. Chiêng trống vang động, hai bên giao chiến mới được mấy hợp thì *Quách uy* giả cách thua chạy.

An tông-tiến thúc ngựa đuổi theo. *Cao hành-chu* đứng ở trong quân, giương cung nắp tên, nhằm giữa đỉnh đầu *An-tông tiến* bắn thẳng một phát, chính trúng vào huyệt.

An-tông tiến ở trên mình ngựa, ngã lăn xuống đất, *Quách uy* liền quay ngựa lại, chém cho một nhát, *An-tông tiến* đứt đôi người ra.

Lưu tri viễn thừa thế thúc quân tiến vào, quân *An-tông-tiến* đều xin đầu hàng, thành ra chiếm được *Sơn-nam* đông-đạo.

Lưu-tri-viễn đóng quân ở *Hồ gia-khẩu*, trước hết khi sông *Cao hành-chu* và *Quách uy*, rồi lại cùng các tướng thương nghị rằng:

— Ta nhờ cái sức mạnh của các tướng, mới đánh một trận, đã phá được quân *An tông-tiến*, chi bằng ta thừa thế đem quân về lấy *Trấn châu*, các tướng nghĩ thế nào?

Mọi người đồng thanh mà đáp rằng:

— Kế ấy rất phải. *An-trọng-vinh* nghe tin *An tông-tiến* chết trận và quân sĩ đều đầu hàng cả thì tất phải kinh hồn táng đởm, chẳng còn kịp nghĩ được mưu kế gì!

Quách uy cũng nói với *Lưu-tri viễn* rằng:

— Tướng-quân bàn rất phải! Ta nên mau mau thi hành.

Lưu-tri viễn bèn khởi binh quân sang đánh *Trấn-châu*. *An-trọng-vinh* đang sai người đi dò-la tin tức *Sơn-nam* xem thế nào thì bỗng có thám-tử về báo rằng:

— *An-tông tiến* đã bị quân *Tấn* giết chết. Hiện nay đại-binh của *Lưu tri-viễn* cũng đã sắp sửa kéo đến chân thành.

An trọng vinh giật mình kinh sợ mà rằng:

— Sao lại nhanh chóng được đến như thế!

Nói xong, liền cùng *Tô thủ trung* đem quân ra phía ngoài thành để đối địch. Khi ra phía ngoài thành, đã trông thấy bóng tinh rợp trời, mịt vùng sát-khí [illegible], quân-mã của *Quách-uy* vừa kéo tới nơi, đang dàn thế trận thế.

Tô-thủ trung thấy vậy, vội vàng thúc ngựa mua đao ra đánh. Hai bên cùng nhau giao-chiến, *Quách uy* uy-phong lẫm liệt, càng đánh càng thấy hăng hái hơn trước.

Khi giao-chiến mới được độ hai ba mươi hợp, bỗng thấy *Quách-uy* ruổi cánh tay vượn, cắp chặt lấy *Tô-thủ-trung* ở trên mình ngựa mà bắt sống, khác nào như con diều-hâu mà bắt chim sẻ vậy.

An trọng-vinh thấy vậy, thúc ngựa toan chạy lại cứu thì *Cao hành chu* liền tiến ra đón đánh. Hai người đánh nhau, được hơn năm mươi hợp, *An-trọng vinh* tự biết mình sức không địch nổi, vội-vàng quay ngựa chạy về bản trận.

Lưu tri viễn thấy vậy, vẫy quân tiến đánh, quân *Trấn châu* thua to, chết hại không biết bao nhiêu mà kể. *An-trọng vinh* chạy vào trong thành, đóng chặt cửa lại, không dám ra nữa. *Lưu tri viễn* thu quân đóng ở dưới thành. *Quách-uy* trói *Tô thủ trung*, giải vào nộp *Lưu tri-viễn*.

Lưu-tri viễn nói:

— Bọn các ngươi vẫn đồng mưu với nhau để làm phản, còn tha sao được!

Nói xong, truyền cho quân-sĩ đem *Tô thủ trung* ra chém, rồi lấy thủ-cấp bêu ở dưới thành. *Lưu-tri-viễn* lại chia quân vây đánh các cửa. *An-trọng-vinh* ở trong thành, không dám mở cửa ra đánh, bị quân *Tấn* vây đã hơn hai mươi ngày.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

... Trois ans pour ces quatre heures. Dix-neuf ans. En octobre 1815 il fut libéré; il était entré là en 1796 pour avoir cassé un carreau et pris un pain.

Place pour une courte parenthèse. C'est la seconde fois que, dans ses études sur la question pénale et sur la damnation par la loi, l'auteur de ce livre rencontre le vol d'un pain, comme point de départ du désastre d'une destinée. Claude Gueux avait volé un pain; Jean Valjean avait volé un pain. Une statistique anglaise constate qu'à Londres quatre vols sur cinq ont pour cause immédiate la faim.

Jean Valjean était entré au bagne sanglotant et frémissant; il en sortit impassible. Il y était entré désespéré; il en sortit sombre.

Que s'était-il passé dans cette âme?

VII

Le dedans du désespoir

Essayons de le dire.

Il faut bien que la société regarde ces choses, puisque c'est elle qui les fait.

C'était, nous l'avons dit, un ignorant, mais ce n'était pas un imbécile. La lumière naturelle était allumée en lui. Le malheur, qui a aussi sa clarté, augmenta le peu de jour qu'il y avait dans cet esprit Sous le bâton, sous la chaîne, au cachot, à la fatigue, sous l'ardent soleil du bagne, sur le lit de planches des forçats, il se replia en sa conscience et réfléchit.

Il se constitua tribunal.

Il commença par se juger lui même.

Il reconnut qu'il n'était pas un innocent injustement puni. Il s'avoua qu'il avait commis une action extrême et blâmable; qu'on ne lui eût peut-être pas refusé ce pain s'il l'avait demandé; que dans tous les cas il eût mieux valu l'attendre, soit de la pitié, soit du travail; que ce n'est pas tout à fait une raison sans réplique de dire: peut-on attendre quand on a faim? que d'abord il est très rare qu'on meure littéralement de faim; ensuite que, malheureusement ou heureusement, l'homme est ainsi fait qu'il peut souffrir longtemps et beaucoup, moralement et physiquement, sans mourir; qu'il fallait donc de la patience; que cela eût mieux valu même pour ces pauvres petits enfants, que c'était un acte de folie, à lui, malheureux homme chétif, de prendre violemment au collet la société tout entière et de se figurer qu'on sort de la misère par le vol; que c'était, dans tous les cas, une mauvaise porte pour sortir de la misère que celle par où l'on entre dans l'infamie; enfin qu'il avait eu tort.

Puis il se demanda:

S'il était le seul qui avait eu tort dans sa fatale histoire? Si d'abord ce n'était pas une chose grave qu'il eût, lui travailleur, manqué de travail, lui laborieux, manqué de pain. Si, ensuite, la faute commise et avouée, le châtiment n'avait pas été féroce et outré. S'il n'y avait pas plus d'abus de la part de la loi dans la peine qu'il n'y avait eu d'abus de la part du coupable dans la faute. S'il n'y avait pas excès de poids dans un des plateaux de la balance, celui où est l'expiation. Si la surcharge de la peine n'était point l'effacement du délit, et n'arrivait pas à ce résultat: de retourner la situation, de remplacer la faute du délinquant par la faute de la répression, de faire du coupable la victime et du débiteur le créancier, et de mettre définitivement le droit du côté de celui-là même qui l'avait violé. Si cette peine, compliquée des aggravations successives pour les tentatives d'évasion, ne finissait pas par être une sorte d'attentat du plus fort sur le plus faible, un crime de la société sur l'individu, un crime qui recommençait tous les jours, un crime qui durait dix-neuf ans.

Il se demanda si la société humaine pouvait avoir le droit de faire également subir à ses membres, dans un cas son imprévoyance déraisonnable, et dans l'autre cas sa prévoyance impitoyable, et de saisir à jamais un pauvre homme entre un défaut et un excès, défaut de travail, excès de châtiment. S'il n'était pas exorbitant que la société traitât ainsi précisément ses membres les plus mal dotés dans la répartition de biens que fait le hasard, et par conséquent les plus dignes de ménagements

Ces questions faites et résolues, il jugea la société et la condamna.

(*A suivre*)

SÁCH-LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Defean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 3 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 3 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 3 00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 4 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

... Bốn giờ ở ngoài đó lại thêm ra ba năm khổ-sai nữa, thành ra cả thảy mười-chín năm. Đến tháng mười năm 1815 thì mãn hạn được tha về. Tính ra phải bắt đi đày từ năm 1796, chỉ vì đập một miếng cửa kính và lấy một chiếc bánh của người ta.

Đến đây trước-giả xin nói một vài câu vẩn-tắt ra ngoài sự-tích này. Từ khi trước-giả cứu xét về « vấn-đề Hình-phạt, và sự gây ra một hắc-ám địa-ngục ở tại dương-gian bởi vì luật-pháp » đến giờ, lần này là lần thứ hai gặp việc ăn-cắp bánh làm nguyên-nhân cho cuộc bại hoại cả một đời người. Tên *Claude Guenx* trước-giả đã kể truyện trong sự-tích khác, cũng là một đứa ăn-cắp bánh, giờ đến tên *Jean Valjean* này cũng vì ăn-cắp một chiếc bánh đến nỗi một đời sầu khổ. Một nhà kể cứu bên nước Anh đã nghiệm ra một người ăn-thằm oán phận.

Vậy thì trong khi gã tại lao-hình đã xảy ra những việc gì ở trong tâm-lý?

VII

Có những gì ở trong một tấm lòng thất vọng

Ta thử vạch ra mà xem nào.

Những điều ấy là do xã-hội gây nên, thì xã-hội phải gương mắt mà nhìn cho rõ.

Kia như gã *Jean Valjean*, nó tuy là một đứa vô-học, nhưng không phải là một đứa ngu-xuẩn. Cái khí sáng trời bẩm sinh ra vốn trong lòng nó vẫn có sẵn rồi. Vận nạn cũng có một cái khí sáng riêng của vận nạn, thì *Jean Valjean* cũng đã trải qua bước vận nạn, thì cái khí sáng tự-nhiên trước có ít sau cũng lại thêm ra ít nhiều. Lưng ấy bị gậy dập vào, cổ ấy, chân tay ấy bị xiềng bị xích, thân ấy bị giam bị nhốt trong hầm trong tối, đa thịt ấy đã trải bao nỗi gian-lao, giầm mưa giãi nắng, đêm thì nằm trên tấm ván cứng cơ, thì tất cũng đã nhiều phen tự mình nó đã hỏi lương-tâm nó, nó cũng đã nghĩ-ngợi nhiều.

Nó đã tự lập nên một tòa án lương-tâm mà phán xử.

Kỳ thủy nó hãy xét xử lấy nó.

Nó cũng đã tự mình thú nhận với mình rằng không phải là một đứa vô tội mà chịu ăn oan. Chịu rằng mình đã cử-hành nên một thủ-đoạn quả-dáng, nên rắn nên phạt; chiếc bánh ấy, nó cũng biết rằng giả xử nó ngửa tay ra mà xin người ta, thì người ta cũng không từ chối; và dẫu thế nào mặc lòng, lý-ưng nó cũng phải chờ hoặc là ai thương mà cho; hoặc tay làm ra tiền mà mua lấy. Cái câu đối phải ăn vụng, tàng phải làm càn, không gọi được là một câu thế bất đắc dĩ. Người ta đói đến nỗi chết là một việc hãn-hữu. Sau nữa giống người ta là một giống chịu được đau đớn sầu khổ thật lâu và thật nhiều mà không đến nỗi chết, đó là một cái hạnh may là một cái họa của nhân-loại không biết. Vậy thì nó cũng biết đạo làm người phải có nhẫn-nại, chẳng những là mình vì mình mà phải nhẫn-nại, lại còn phải vì cả lũ châu đó mà nên nhẫn-nại nữa; vậy thì nó cũng biết nó là một thằng cuồng-dại mà đi đem một thân mình, chẳng qua là một con châu-chấu đối với con voi, mà cả gan dám làm cái việc bóp cổ cả một xã-hội; lại quáng-lòa mà nghĩ rằng ăn-cắp là một phương tránh khỏi cơ-hàn hay sao? Nó cũng biết nỗi cơ hàn là một cái lao-lung, mà sự ăn cắp là một cái cửa ra rất hiểm, bởi vì vượt qua cái cửa ấy thì dẫu ra được khỏi cơ hàn lại phải vào chỗ ô-nhục. Nói tổng lại thì nó cũng tự xử cho nó là có phạm tội.

Nhưng nó lại tự nghĩ rằng:

Có lẽ trong cái sự-tích sầu khổ của nó, không phải chỉ có một mình nó là kẻ có lỗi mà thôi. Trước nữa, nó là một đứa làm ăn nuôi miệng, mà chẳng may gặp thời hiểm việc; nó là một đứa chịu khó, mà gặp buổi không có gạo ăn, thì dẫu có phạm tội, cái tội ấy cũng là tội nhẹ. Và đến khi tội đã phạm rồi, nó đã thú nhận rồi, mà hình phạt lại ra quá nặng, thì hai bên đã chắc bên nào là lạm. Có lẽ cái tội của Luật-pháp răn phạt quá đáng, lại là nặng hơn cái tội của kẻ phạm pháp. Lấy công-lý mà suỷ, bên trừng-phạt, bên phạm-pháp phải thăng bằng nhau như là hai cái đầu cân. Bên nào nặng quá, bên ấy lại là phạm công-lý. Nó lại nghĩ rằng phạt quá nặng có lẽ là rứa sọch tội cho kẻ phạm, mà rồi cái thế hai bên nó xoay ra như thế này: Trước kia kẻ phạm là bên có tội, luật pháp là bên giữ mực công-lý; về sau luật-pháp làm quá lạm, thành ra thay bực đổi ngôi; kẻ có tội thành ra bên bị thiệt; đứa nợ phải trả quá số nợ, thành ra một người chủ nợ, có quyền đòi; kết cục hóa ra công lý lại chạy sang bên người phạm-pháp. Nó tự vấn việc nó làm cần có thế, mà luật-pháp trừng phạt những như thế, đến khi nó ức phải chịu cái lao-hình quá đáng, cho nên ba bốn phen muốn vượt ngục trốn ra, thì luật-pháp lại mấy lần gia mãi hình-phạt, đày-đọa người ta cho đến mười-chín năm trời, thì cuộc ấy có lẽ thành ra cuộc thị cường mà hiếp người thế yếu, cả một xã-hội hiếp một người, trong mười-chín năm trời.

Nó đã nghĩ như thế, nó lại tự hỏi chẳng hay xã-hội có quyền gì mà bắt cả-nhân đã phải chịu mang vạ vì cái vô-phòng, không biết xếp đặt cho ai nấy có việc mà làm, có miếng mà ăn; lại còn phải chịu mang vạ vì cái dự-phòng quá đáng, lo xa đến nỗi trừng-trị kẻ sa chân lỡ bước một cách tàn-nhẫn nghiêm-khắc lạ-lùng; để cho những kẻ vô-phúc phải đứng trong cái cảnh-ngộ tiến thoái lưỡng nan, một bên thì gặp nơi bất cập của đoàn-thể, một bên thì gặp nơi thái-quá của luật-pháp; bất-cập là công-việc không chịu cho đủ mọi người, thái-quá là trừng-trị không lượng tình cho vừa phải. Mà xã-hội ở không công như thế, chính là ở không công đối với những kẻ đã chịu thiệt-thòi trong cái cuộc xan-xẻ thế tài thế lộc đời này, mà cuộc xan-xẻ ấy là do tình-cờ, chứ không do công-lý, vậy lý-ưng xã-hội phải nhường-nhịn, phải nể-nang những kẻ thiệt-thòi mới là phải.

Jean Valjean tự vấn những câu ấy, lại tự giải như thế, rồi thì phán-đoán xã-hội, xử cho xã-hội là trái.

(*Còn nữa*)

Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại

(*Tiếp theo*)

Điều thứ 3. — Cứ thể năm năm, kể có chữ biết vào sổ giấy đã đủ chứa từng khung rằng: « Thuế năm mỗ đã nộp ngày mỗ », và có chữ công triện lý trưởng áp lá một chứng thực rằng người có thể đã nộp thuế trong thời hạn đã định. Nếu không thì sẽ bắt phải đóng thuế theo như luật lệ.

Điều thứ 24. — Mỗi năm cứ trước mùng một tháng năm tây, quan Công-sứ và các quan địa-phương phải đi các nơi để xét những người gian-góc không ai đoán được sắc mặt; khi vào tù thì là một kẻ thất-vọng, khi ra tù thành ra một người ám-thầm oán phận.

Vậy thì trong khi gã tại lao-hình đã xảy ra những việc gì ở trong tâm-lý?

VII

Có những gì ở trong một tấm lòng thất vọng

Ta thử vạch ra mà xem nào.

Những điều ấy là do xã-hội gây nên, thì xã-hội phải gương mặt mà nhìn cho rõ.

Kia như gã *Jean Valjean*, nó tuy là một đứa vô-học, nhưng không phải là một đứa ngu-xuẩn. Cái khí sáng trời bẩm sinh ra vốn trong lòng nó vẫn có sẵn rồi. Vận nạn cũng có một cái khí sáng riêng của vận nạn, thì *Jean Valjean* cũng đã trải qua bước vận nạn, thì cái khí sáng tự-nhiên trước có ít sau cũng lại thêm ra ít nhiều. Lưng ấy bị gậy dập vào, cổ ấy, chân tay ấy bị xiềng bị xích, thân ấy bị giam bị nhốt trong hầm trong tối, đa thịt ấy đã trải bao nỗi gian-lao, giầm mưa giãi nắng, đêm thì nằm trên tấm ván cứng cơ, thì tất cũng đã nhiều phen tự mình nó đã hỏi lương-tâm nó, nó cũng đã nghĩ-ngợi nhiều.

Nó đã tự lập nên một tòa án lương-tâm mà phán xử.

Kỳ thủy nó hãy xét xử lấy nó.

Nó cũng đã tự mình thú nhận với mình rằng không phải là một đứa vô tội mà chịu ăn oan. Chịu rằng mình đã cử-hành nên một thủ-đoạn quả-dáng, nên rắn nên phạt; chiếc bánh ấy, nó cũng biết rằng giả xử nó ngửa tay ra mà xin người ta, thì người ta cũng không từ chối; và dẫu thế nào mặc lòng, lý-ưng nó cũng phải chờ hoặc là ai thương mà cho; hoặc tay làm ra tiền mà mua lấy. Cái câu đối phải ăn vụng, tàng phải làm càn, không gọi được là một câu thế bất đắc dĩ. Người ta đói đến nỗi chết là một việc hãn-hữu. Sau nữa giống người ta là một giống chịu được đau đớn sầu khổ thật lâu và thật nhiều mà không đến nỗi chết, đó là một cái hạnh may là một cái họa của nhân-loại không biết. Vậy thì nó cũng biết đạo làm người phải có nhẫn-nại, chẳng những là mình vì mình mà phải nhẫn-nại, lại còn phải vì cả lũ châu đó mà nên nhẫn-nại nữa; vậy thì nó cũng biết nó là một thằng cuồng-dại mà đi đem một thân mình, chẳng qua là một con châu-chấu đối với con voi, mà cả gan dám làm cái việc bóp cổ cả một xã-hội; lại quáng-lòa mà nghĩ rằng ăn-cắp là một phương tránh khỏi cơ-hàn hay sao? Nó cũng biết nỗi cơ hàn là một cái lao-lung, mà sự ăn cắp là một cái cửa ra rất hiểm, bởi vì vượt qua cái cửa ấy thì dẫu ra được khỏi cơ hàn lại phải vào chỗ ô-nhục. Nói tổng lại thì nó cũng tự xử cho nó là có phạm tội.

Nhưng nó lại tự nghĩ rằng:

Có lẽ trong cái sự-tích sầu khổ của nó, không phải chỉ có một mình nó là kẻ có lỗi mà thôi. Trước nữa, nó là một đứa làm ăn nuôi miệng, mà chẳng may gặp thời hiểm việc; nó là một đứa chịu khó, mà gặp buổi không có gạo ăn, thì dẫu có phạm tội, cái tội ấy cũng là tội nhẹ. Và đến khi tội đã phạm rồi, nó đã thú nhận rồi, mà hình phạt lại ra quá nặng, thì hai bên đã chắc bên nào là lạm. Có lẽ cái tội của Luật-pháp răn phạt quá đáng, lại là nặng hơn cái tội của kẻ phạm pháp. Lấy công-lý mà suỷ, bên trừng-phạt, bên phạm-pháp phải thăng bằng nhau như là hai cái đầu cân. Bên nào nặng quá, bên ấy lại là phạm công-lý. Nó lại nghĩ rằng phạt quá nặng có lẽ là rứa sọch tội cho kẻ phạm, mà rồi cái thế hai bên nó xoay ra như thế này: Trước kia kẻ phạm là bên có tội, luật pháp là bên giữ mực công-lý; về sau luật-pháp làm quá lạm, thành ra thay bực đổi ngôi; kẻ có tội thành ra bên bị thiệt; đứa nợ phải trả quá số nợ, thành ra một người chủ nợ, có quyền đòi; kết cục hóa ra công lý lại chạy sang bên người phạm-pháp. Nó tự vấn việc nó làm cần có thế, mà luật-pháp trừng phạt những như thế, đến khi nó ức phải chịu cái lao-hình quá đáng, cho nên ba bốn phen muốn vượt ngục trốn ra, thì luật-pháp lại mấy lần gia mãi hình-phạt, đày-đọa người ta cho đến mười-chín năm trời, thì cuộc ấy có lẽ thành ra cuộc thị cường mà hiếp người thế yếu, cả một xã-hội hiếp một người, trong mười-chín năm trời.

Nó đã nghĩ như thế, nó lại tự hỏi chẳng hay xã-hội có quyền gì mà bắt cả-nhân đã phải chịu mang vạ vì cái vô-phòng, không biết xếp đặt cho ai nấy có việc mà làm, có miếng mà ăn; lại còn phải chịu mang vạ vì cái dự-phòng quá đáng, lo xa đến nỗi trừng-trị kẻ sa chân lỡ bước một cách tàn-nhẫn nghiêm-khắc lạ-lùng; để cho những kẻ vô-phúc phải đứng trong cái cảnh-ngộ tiến thoái lưỡng nan, một bên thì gặp nơi bất cập của đoàn-thể, một bên thì gặp nơi thái-quá của luật-pháp; bất-cập là công-việc không chịu cho đủ mọi người, thái-quá là trừng-trị không lượng tình cho vừa phải. Mà xã-hội ở không công như thế, chính là ở không công đối với những kẻ đã chịu thiệt-thòi trong cái cuộc xan-xẻ thế tài thế lộc đời này, mà cuộc xan-xẻ ấy là do tình-cờ, chứ không do công-lý, vậy lý-ưng xã-hội phải nhường-nhịn, phải nể-nang những kẻ thiệt-thòi mới là phải.

Jean Valjean tự vấn những câu ấy, lại tự giải như thế, rồi thì phán-đoán xã-hội, xử cho xã-hội là trái.

(*Còn nữa*)

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ngày hoặc mồng một tháng tây trở đi cho tiện.

Dư-luận người Pháp ở đây

Tại các tòa Nam án đệ nhị cấp

Trong số báo Eclaireur ngày 31 Décembre ông Yves Le Gadec có viết một bài để đầu là Tại các tòa án đệ nhị cấp, có nhiều tư tưởng rộng rãi, và nghị luận một cách chính đáng, xem ra tác giả là một vị quí quan có nhiệt tâm với người Nam minh lắm. Vậy xin lược dịch bài ấy ra như sau này:

Ngày nay để đến lúc cần phải cải-lương nhiều việc lắm. Nào việc công tác về dân sự, việc tư pháp. Biết bao là việc cần phải cải-lương. Để ta làm được chút việc gì có ích, là làm cho cả một dân-tộc ấy theo lòng văn-minh ta, mà ta nên tin rằng dân-tộc ấy quí có lòng yêu ta ít tốt.

Buổi chiều quan Toàn-quyền và quí-phu-nhân thường đi dạo chơi các phố An-nam. Mới rồi các nghị quan phố hàng Bông, có ôn-tồn hỏi chuyện hai người thiếu-niên học tại trường Cao-đẳng, những câu chuyện ấy ở các tỉnh cũng biết đấy. Nhân dân được các tin ấy, rất có lòng yên mến quan Toàn-quyền cùng quí phu-nhân và rất có lòng ngưỡng-vọng vào các ngài.

Nếu quan Toàn-quyền có dịp tỏ truyền bọn thiếu-niên công-học tại trường Pháp-việt-in, thì ngài sẽ rõ bọ mong rằng cải-thể lệ bổ các quan chức về người thẩm phán sẽ xảy ra đổi lại cho họ có thể xin bổ vào ngạch ấy được. Mà nếu vậy ta lại mong rằng quan Toàn-quyền nên sẽ cho quan tỉnh Annam bổi thẩm. Người Annam có việc tố-tụng đến do tòa án ấy xử, mà người có việc không có ai khuyên bảo cho trong khi bày tỏ mọi việc quan hệ về luật pháp, hoặc là việc hộ hay việc hình tội, có khi lại cả việc trọng tội nữa, để khiến cho quan tòa phải chú ý đến mọi lẽ trong việc của mình. Không phải ta có ý bảo rằng quan thẩm phán không hết lương-tâm đối với chức vụ đâu. Song thế thì nỗi mắc lòng, quan tòa cũng có thể sơ suất không xem xét được hết lẽ mà người thường xuyên cứ khi không biết phân tỏ hết mọi lẽ, có lợi cho cái lẽ phải của mình. Vậy quan tòa xem xét công việc, và xét lời chứng tá, dù có cẩn-trọng đến đâu mặc lòng, cũng lắm khi bị lầm lắm.

Vì vậy người Nam có việc mới phải đi tìm người tây, hay người Nam làm nghề đại lý công việc, cũng có khi tìm đến các luật-sư, để nhờ bênh vực cái quyền lợi của mình. Nếu sang đến tòa ra tòa, thì đại-lý công việc, hay luật-sư, không có ở đấy, người có việc chỉ có một mình mà tới đó.

Nghe đâu các ông luật sư Bắc-kỳ, sẽ xin phép cho các ông ấy được đến cãi cho người Nam tại các tòa đệ-nhị-cấp, như ý ta thì việc ấy cũng không hiện vì số luật sư hiện nay chưa có mấy, mà mỗi khi phải đi các tỉnh như thế, tốn phí nhiều lắm.

Ý ta thường thì nay sẽ thể rộng cho người Nam có bằng tốt-nghiệp trường Pháp-chính, hay bằng luật-khoa cử-nhân làm luật-sư ở các tòa án đệ-nhị-cấp, song phải hạn chế cái số luật-sư mỗi tỉnh, và cho phép mỗi luật-sư có một hay hai thư ký luật sư đi theo mặt tại tòa. Về việc trọng tội, sẽ đặt lệ cưỡng bách phải có luật-sư, nếu bị cáo nhân không có luật-sư, thì nhà nước sẽ cấp cho.

Đặt ra luật-sư An nam tại tòa đệ-nhị-cấp thì những bọn ỷ lo việc khá nghi kia, như bọn làm đơn tụng, bọn đi kiếm việc, thường chỉ bịp nặn kẻ có việc, sẽ trừ tiệt đi được. Mà bọn thiếu-niên học luật có văn-bằng sẽ được làm một nghề thích-hợp với cái học vấn mình. Việc binh án tại các tòa đệ nhị cấp sẽ được chắc chắn hơn, kẻ có việc sẽ có thể trình bày mọi lẽ phải trái, và bảo thủ quyền-lợi của mình.

Lại còn một lẽ này nữa: người có việc được người đồng bang, có văn bằng để hỏi cho mình, thì dù thua dù được, cũng phục tình hơn, và bọn tư lợi có trục lợi mãi đường can dự vào việc kiện cáo, bằng không thì cũng đỡ được nhiều.

Nói tóm lại, ở các tòa án tây mà cần phải cho người ta được phép dùng luật sư, thì ở các tòa Nam-án đệ-nhị-cấp, lại càng phải cần hơn nữa.

Ta dám chắc rằng ta chỉ nói qua việc ấy như thế thôi, tức thì quan Toàn-quyền sẽ sẵn lòng xem xét cái vấn đề ấy mà giải quyết cho vậy.

L. Th.

忠孝節義女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — *Song-phượng kỳ duyên (sự tích Chiêu-Quân công Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá* 0 $ 90
II. — *Tái sinh duyên (sự tích Mạnh lệ-Quân) Tiền-biên và hậu biên, mỗi cuốn giá* . . . . . 0 , 90
III. — *Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá* . . . . . 0 , 50

Tiền cước gửi mỗi cuốn 0 $ 20

Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi. 3049 g

BERLIET

12 12
CÁI LẼ nên mua xe BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy cu-luya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều để xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mấu.
6° — Máy hãm nhạy lắm.
7° — Máy lái êm và đúng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi dễ, no 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
Quai Clémenceau — HANOI 3029

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Guillaume Tell

Gessler a fait élever un chapeau sur une pique, au milieu de la place publique, avec ordre que tous les paysans le saluent. Tell passe devant ce chapeau sans se conformer à la volonté du gouverneur autri hien.

On raconte à Gessler la désobéissance de Tell, et Tell s'excuse en affirmant que ce n'est point avec intention, mais par ignorance qu'il n'a point fait le salut commandé. Gessler, toujours irrité, lui dit après quelques moments de silence: « Tell, on assure que tu es maître dans l'art de tirer l'arbalète et que jamais ta flèche n'a manqué d'atteindre au but. » Le fils de Tell, âgé de 12 ans, s'écrie, tout orgueilleux de l'habileté de son père: cela est vrai, seigneur, il perce une pomme sur l'arbre à cent pas. — Est-ce là ton enfant? dit Gessler. Oui, seigneur, répondit Tell..... Gessler: « Eh bien, Tell, puisque tu perces une pomme sur l'arbre à cent pas, exerce ton talent devant moi; prends ton arbalète aussi bien, tu l'as déjà dans la main — et prépare-toi à tirer une pomme sur la tête de ton fils; mais je te le conseille, vise bien, car, si tu n'atteins pas, ou la pomme, ou ton fils, tu périras. »

Tous ceux qui entourent Gessler ont pitié de Tell, et tâchent d'attendrir le barbare.. « Faites place, s'écrie Tell, faites place! » Tous les spectateurs frémissent. Il veut tendre son arc, la force lui manque; un vertige l'empêche de voir; il conjure Gessler de lui accorder la mort. Gessler est inflexible. Tell hésite longtemps dans une affreuse anxiété; tantôt il regarde Gessler, tantôt le ciel; puis, tout à coup, il tire de son carquois une seconde flèche et la met dans sa ceinture. Il se penche en avant, comme s'il voulait suivre le trait qu'il lance, la flèche part, le peuple s'écrie: « Vive l'enfant. » Le fils s'élance dans les bras de son père et lui dit: « Mon père, voici la pomme que ta flèche a percée; je savais bien que tu ne me blesserais pas.» Le père, anéanti, tombe à terre, tenant son enfant dans ses bras. Les compagnons de Tell se relèvent et le félicitent.

Gessler s'approche et lui demande dans quel dessein, il avait préparé une seconde flèche, Tell refuse de le dire. Gessler insiste; Tell, alors, le regardant avec des yeux vengeurs, lui dit: « Je voulais lancer contre vous cette flèche, si la première avait frappé mon fils; et, croyez-moi, celle-là ne vous aurait pas manqué. »

Mme de Staël.

Guillaume Tell

Ngươi Gessler sai để một cái mũ lên trên ngọn sào ở giữa chỗ kẻ qua người lại và ra lệnh rằng ai đi qua đấy cũng phải cúi chào. Tell đi qua chỗ cái mũ ấy không tuân theo lệnh của quan đô-hộ.

Có người nói lại với ngươi Gessler chuyện Tell không tuân lệnh, Tell thì xin lỗi và thưa rằng không phải vì mình chủ ý không tuân lệnh, là vì mình không biết có lệnh ấy cho nên không chào. Gessler vẫn giận, vìn nặng giờ lâu, rồi nói rằng: Tell kia, ta nghe thiên-hạ truyền tụng rằng ngươi giỏi nghề bắn cung lắm và có tài bách phát bách trúng, có chăng?» Con lão Tell mới 12 tuổi thấy nói đến tài cha mình thì đắc ý lắm, bèn kêu to lên rằng: « Bẩm quan lớn, thực thế, cha tôi có tài đứng xa một trăm bước mà bắn trúng được một quả táo ở trên cành kia đó. Ngươi Gessler hỏi rằng: Đó có phải là con ngươi chăng? Tell trả lời rằng: Bẩm phải.. — Gessler nói rằng: Tell kia, ngươi có tài đứng xa một trăm bước mà bắn trúng được quả táo ở trên cành thì ngươi phải trổ tài ngay trước mặt ta đây, nỏ của ngươi đâu, à thôi hay lắm, biện nỏ đang ở tay đó rồi, ngươi phải sắm sửa sẵn sàng để bắn một quả táo ở trên đầu con ngươi đi; song ta khuyên ngươi phải nhắm cho kỹ; bởi vì nếu ngươi không bắn trúng được quả táo hay con ngươi thì ngươi sẽ phải tử-hình.» Những người đang chung quanh ngươi Gessler đều lấy làm thương lão Tell và hết sức kêu van kẻ độc ác..

Tell kêu rằng: « Tránh ra nào, tránh ra nào! » Mọi người đều run sợ. Lão chực gượng nỏ, song không sao gượng được; lão choáng váng tê mê không trông thấy gì nữa; lão xin Gessler giết quách lão đi cho rồi; Gessler nhất quyết không nghe.

Lão Tell lấy làm đau đớn lắm và ngần ngừ không quyết; lão đưa mắt nhìn Gessler rồi lại trông lên giời; rồi bỗng chốc lão rút trong bao tên ra một cái tên nữa mà dắt sẵn vào thắt lưng. Lão nghiêng người về đằng trước mặt, hình như muốn đuổi bắt cái tên lão bắn ra: mũi tên bay vút ra, trúng nhân đồng thanh reo lên rằng: « Chúc cho thằng bé kia được yên lành! » Thằng bé con chạy lại vào trong cánh tay cha mà rằng: « Cha ơi, cha đã bắn trúng được quả táo đây này; con đã chắc trước rằng không đến nỗi nào cha bắn phải con. »

Người cha ngất đi, ôm con mà ngã xuống đất. Bạn hữu lão Tell đỡ lão dậy và khen ngợi lão.

Gessler đến gần lão mà hỏi rằng ngươi cần rút thêm ra một mũi tên nữa để làm gì. Lão Tell không chịu trả lời. Gessler hỏi gạn mãi. Bấy giờ lão Tell mới gườm mắt nhìn hắn mà trả lời rằng: Nếu cái mũi tên trước mà trúng vào con tôi, thì mũi tên này là để bắn ngài đấy, và ngài nên tin rằng mũi tên này mà bắn ra, thì thực là không sai được.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thược

KỲ TÊN KHÔNG BỎ

[illegible]

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập [illegible]



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi

3023 Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản hiệu hạ 5 %.

Grand arrivage de parapluies

POUR HOMMES, DAMES ET GARÇONNETS

Bản-hiệu mới nhận được nhiều các thứ ô ở bên Pháp sang để bán trong dịp Tết Nguyên-Đán, hàng thật tốt, giá cực rẻ, và có đủ các thứ vải để lợp ô nữa; các ngài cứ hỏi bản-hiệu thì sẽ vừa ý ngay.

Chapellerie Hai-Chinh
74-76, Rue du Pont-en-Bois, 74-76
Hanoi

3019

Tự do diễn đàn

Bàn góp về bài: « Cái cảm-tưởng về việc nữ học sinh trường Đồng-khánh đối với ông Phan-bội-Châu »

Trong bài đăng ở số báo ngày 15 janvier 1926 ông T. D. N. rất thâm-phục bạn nữ-lưu là các bà Đốc, các cô trợ-giáo và các nữ-học-sinh trường Đồng-khánh và thống-trách bọn tu-mi, nhất là các ngài nghị viên và các quan trường là những bậc tai mắt trong nước, tôi thiết tưởng còn đôi ba điều chưa được công-bằng, vậy xin phép ông nói lời bàn thêm.

Các bậc nữ-lưu trường Đồng-khánh thấy nước nhà còn lèn yếu, bọn tu-mi phần nhiều nhút nhát, không quản ngại sự nguy hiểm nặng nề, dám ra tay đương lấy trách-nhiệm cứu vớt một bậc anh-hùng nghĩa-sĩ như cụ Phan-bội-Châu, thật là những bậc hiệp-nữ của nước nhà, tôi xin đồng-tâm với ông T. D. N. hết lòng tôn-kính các bà các cô và mong rằng các bà các cô sẽ làm được nhiều việc nghĩa to tát về sau này nữa, vì nước nhà còn lắm việc, phải cần đến những bậc nữ lưu như Lý-nữ sĩ nước Triều-tiên bây giờ vậy.

Song cùng một việc, mà ở tay người phụ nhân thì nhắc đến, mà ở tay người nam-tử thì lại quên đi ở bậc quần thoa thì tố tình ngợi khen mà ở bậc tu-mi thì nỡ lòng vùi dập như thế sao nên! Xét ra thì ông T. D. N. là người hâm công-lý, mến nhân-đạo lắm, chắc vì ông hoặc không xem đến, hoặc không nghe thấy những thủ-đoạn nghĩa-hiệp của bọn tu mi đối với cụ Phan, nên không nhắc đến đó thôi. Ký-giả trộm nghĩ thế, nên mới viết ra bài này, để cùng ông T. D. N. ghi nhớ lấy những đấng nghĩa-hiệp ấy.

Đứng đầu việc nghĩa hiệp này, ta nên kể ông tú Nguyễn-khắc-Doanh. Hôm tòa án Đề-hình xử án cụ Phan, có ra lệnh cho thiên-hạ ai muốn vào xem cũng được; tuy vậy nhưng len vào được cũng khó khăn lắm; ông tú Doanh người đã hơi có tuổi, như người ta thì bảo lão già an-chi, tội gì mà mua lấy những sự khó khăn vào mình, tội gì mà tìm đến « đám đông » làm chi, ấy thế mà ông cũng cố len vào cho được, không những len vào được, mà lại len được gần chỗ quan tòa, cốt ý nghe cho có đầu đuôi án cụ Phan xử ra làm sao; khi quan tòa xử kết án cụ Phan phải khổ sai chung thân, ông tú Doanh liền cầm đơn lên khiếu-oan cho cụ Phan, nhưng quan tòa không nhận đơn và truyền cho ông phải lui ra. Dẫu ông tú Doanh vì tình cảnh kiến ong, không thể thân oan cho cụ Phan, nhưng thật là một bậc hiệp-sĩ, dấn trong nguy hiểm chẳng sờn gan, ta nên tỏ lòng tôn-kính ông và lấy ông làm gương vậy.

Ông Phạm-Quỳnh, chủ bút báo *Nam-phong* đối với việc cụ Phan cũng sốt sắng lắm, ông không có làm đơn khiếu-oan tại tòa như ông tú Doanh, ông cũng không đánh điện lên quan Toàn-quyền như những bậc nữ-lưu trường Đồng-khánh, nhưng trong bài « dân Việt-Nam đối với quan Toàn-quyền Varenne » của ông, đăng trong báo *Indochine Républicaine*, có mấy lời như sau này, nghĩ ra cũng thiết tha lắm: « ông Phan bội-Châu là một chí sĩ, hết lòng yêu nước, mới rồi đây phải tòa Đề-hình kết án như một kẻ ăn trộm giết người. . . » Ta coi mấy hàng đó, có phải ông Phạm-Quỳnh bênh cụ Phan ra mặt không? mà ông tỏ ý rất không phục tình cái án ấy không?

Ô! ông T. D. N. ơi! lại còn những học sinh trường Cao-đẳng Hanoi nữa, mà thường tự mệnh danh là thiếu-niên Nam-Việt ấy, thực là đáng khen thay! Hôm quan Toàn-quyền Varenne tới Hanoi, các sinh-viên trường Cao-đẳng họp lại làm 2, 3 toán, kẻ sớm trước người sớm sau quan Toàn-quyền để ân cần khẩn khoản xin ân-xá cho cụ Phan, người nào người ấy rất nhiệt-thành hăng hái. Ta xem thế phỏng có đáng mừng không, thực là một việc rất mới mẻ trong lịch-sử nước nhà vậy. Coi đó thì đủ rõ rằng dân-khí ta thực không ủy mỵ chút nào!

Đó là tôi xin bàn góp cùng ông T. D. N. những điều đáng khen, đáng phục, đáng làm gương cho nòi giống Việt Nam, Nhưng tôi cũng góp một vài lời vào những sự chê của ông nữa. Xem ra thì ông thống-trách những ngài trong quan-trường và nghị-viên, ông cho rằng các ngài ấy là những bậc đại-biểu cho dân, là những đấng thượng-lưu trong nước, thế mà đối với cụ Phan là một việc nghĩa rất nên làm, các ngài ấy cứ đắp tai cài trốc, có tai mà tựa như điếc, có mắt mà tựa như mù, có miệng mà tựa như câm, như thế là không đáng làm thượng-lưu cùng đại-biểu trong nước; nhưng ông T. D. N. ơi! tôi ngại rằng ông vì tấm lòng nhiệt-thành yêu nước yêu nòi, quá nóng nảy mà thổ ra những lời thống-trách như thế, chứ các ngài ấy là kẻ cả của dân, người sang trong nước, kiến-văn bao chiều, học-thức bao rộng, có lẽ nào không biết đến phải trái hay sao! ta nên định tâm mà nghĩ cho chín, cho thấu những sự động tĩnh của các ngài ấy; hoặc giả các ngài ấy dương mắt trông xa ngoài muôn dặm, biết cả tình-thế năm châu, hiểu cả thời-cục trong thiên-hạ, đoán chắc rằng thế nào cụ Phan cũng được tha, mà các ngài ấy không đứng ra để xin với chánh-phủ chăng! hoặc giả các ngài ấy biết quan Toàn-quyền Varenne là người đại-độ khoan-hồng sắp sang trọng nhậm xứ ta, thì đối với một người nghĩa-sĩ của nước Nam như cụ Phan, tất thế nào ngài cũng ân-xá, mà các ngài ấy không đứng ra để xin chánh-phủ chăng! Lại còn một lý nữa, mà lý này tôi cho là đích lắm, là các ngài ấy nghĩ rằng cụ [illegible] mưu việc nước đã ngoài hai mươi năm nay, đến bây giờ đầu đã bạc, mà chẳng nên câu chuyện gì, thì thà để cho cụ chết đi cho trọn cái danh-tiết của cụ, mà các ngài ấy không đứng ra xin với chánh-phủ chăng!

Tôi đoán chắc rằng vì ba cớ ấy mà các ngài trong quan-trường và nghị-trường không đứng ra xin cho cụ Phan đó thôi, chứ quyết không phải vì có các ngài ấy tham sống sợ chết, ham quyền cao chức trọng, mến phú quí công danh mà quên thân luồn luồn cúi cúi, dạ dạ vâng vâng, câm câm điếc điếc, như ý ông T. D. N. đã tưởng đâu! sự này tức cũng giống như một chuyện sau đây:

Nguyên do cụ Phan mới bị tòa Đề-hình kết án khổ sai chung thân, một tờ báo nọ đăng lịch-sử cụ và ra thêm lời bình-luận nữa, có một đoạn nói rằng: « . . . đi hết Thượng-hải sang Xiêm-la, hết Xiêm-la lại về cầm bọn ở Quảng-đông. . . . » Còn nhiều câu cũng tương tự như thế nữa, nhưng tôi không thể nhớ hết được ông bây thử coi đó thôi, có đáng giận không? ấy thế, cũng vì thế, nên tôi đọc hết cái bài ấy, thì tôi sửng sốt cả người, bừng bừng nổi giận đem mấy hàng chữ ấy mà mách bảo anh em, rồi cứ phàn nàn luôn miệng rằng: « thế mà họ cũng dám tự xưng là ngôn luận, thế mà họ cũng dám tự xưng là đem báo-chương khai hóa cho dân, cùng là duy-trì quốc-hồn quốc túy » Ấy, lúc ấy xem ra tôi cũng nóng nảy như ông, vội vàng tổ lộ biết bao nhiêu lời không phải, Phàn nàn chan miệng, cơn giận cũng qua bình tâm nghĩ lại rất lấy làm thẹn thùng; vì nghĩ rằng mình vì nóng nảy, quá giận hết khôn, lời đã nói ra, biết làm sao được! Cái nóng của ông T. D. N. cũng như cái nóng của tôi lúc ấy vậy.

Phú-thọ, B. K. S.

Việc khẩn đất ở miền Trung-du và Thượng-du Bắc-kỳ

(Tiếp theo)

Điều thứ 18. — Bất cứ bao giờ, hễ nhà nước dùng đến đất đã được khai khẩn hẳn rồi, để làm công việc cho nhà nước, hay làm những việc công-ích, không cứ rằng việc ấy do nhà nước hay do người thầu khoán làm cho nhà nước thì nhà nước có thể đòi lại cái quyền được dùng đất ấy.

Cái lệ lấy lại ấy như sau này:

1· — Nếu đất chưa phá hoang, thì không phải hoàn tiền chi cho người đứng khẩn.

2· — Nếu đất đã phá hoang hay đã làm nhà cửa thì hoàn lại một món tiền sẽ điều đình với người đứng khẩn. Nếu hai bên thương-lượng về món tiền ấy không được thỏa-thuận, thì sẽ do tòa án phán định. Nếu đôi bên có một bên xin giám định thì phải cho, và sẽ theo các thể lệ nói trong khoản 302 và những khoản sau, trong bộ luật dân sự tố tụng mà thi hành.

Điều thứ 19 — Nếu có người ngoài, nhất là người đứng khẩn ở xung quanh, ngăn trở hoặc yêu sách gì thì nhà nước không bảo lĩnh chi cả.

Điều thứ 20. — Người đứng khẩn phải khai định chỗ mình ở tại trong tỉnh có đất xin khẩn.

Nếu người xin khẩn không tuân theo điều đó thì phàm các giấy má sau này gửi cho người xin khẩn, cứ gửi về tòa Sứ hay tòa Quan-binh, là cũng coi như người xin khẩn đã nhận được rồi.

Điều thứ 21. — Những ruộng đất đã được khẩn bảo, nếu không có phép quan Thống sứ thì không được bán lại, cho đổi, hay cầm cho người ngoại quốc.

Nếu trái điều trên này, thì miếng ấy sẽ lại thuộc về công-sản, người bán, người mua, hay người ngoài, (tức tam nhân), không được viện một chút quyền nào về phiến đất ấy.

Điều thứ 22 — Những cách thức xin khẩn đáp đê và trương bài bê tại không theo nghị-định này, các việc đó đều theo nghị-định đương thi hành.

Các điều thi-hành tạm thời

Điều thứ nhất. — Những người di cư hiện đương khẩn các ruộng đất bỏ hoang của công dân, mà dân làng bằng lòng cho khẩn, nay có thể nạp đơn theo cách đã nói ở điều thứ ba trong nghị-định này, lên quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh mà xin khẩn vĩnh viễn nơi mình đã khai khẩn ấy.

Việc khám xét và thể thức cho người ấy khẩn vĩnh viễn thì sẽ theo như thể lệ nói ở điều 14 và 16 trong nghị-định này.

Điều thứ 2. — Những người trước khi ra bản nghị-định này, đã được quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh cho phép khẩn hay cày cấy ạm những miếng đất nhỏ, sau khi đã khám nghiệm rằng đất ấy đã khai-khẩn được, theo như điều 14 trong bản nghị-định này, thì có thể xin phép khẩn vĩnh-viễn được.

Sau khi xét nghiệm theo như thể lệ ở điều thứ nhất, trong mục thi-hành tạm thời này, thì có thể cấp cho người xin khẩn ấy một đạo nghị-định cho khẩn vĩnh viễn.

HÀNG MỚI SANG
BÁN CHIÊU KHÁCH

Bản-hiệu bán cất bán lẻ các thứ hàng vóc nhiễu tơ lụa, satin, sa tây, cachemire, faille, khăn lua tơ, khăn lua len các thứ len dạ, tissus Impermiable, mũ dạ v. v...

PHAN QUẢNG-THÀNH
3040 Số nhà 10, phố hàng Đào, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54. Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Bà-chuông, Hanoi 3021

Nếu ai mắc phải bệnh tình « lậu vì giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi không tốn tiền lại không bại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ứ-NGỌC LIÊN, n· 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu này là một nhà chuyên trị bán thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và minh tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, ... phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phượng nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 218

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MAO-THINH kính cáo.

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « MOTO » hiệu « TERROT » à « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá 3036

Hiệu kim-hoàn
昌 進
HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91. Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sắm sửa, ăn chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

[illegible]

1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tất cả số tiền kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như luật ngày 21 Mars 1905, các nhà mua vé được dự điều chắc chắn

3046

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Tiện-thể tôi là Nguyễn-thị-Thêm tức Mme Cả-Thục bị người khuyên rủ nên sinh ra mê đánh cờ bạc: ngày nào cũng bỏ nhà đi trong giờ tôi đi làm việc. Vậy nay tôi có lời xin cất những vai rất đích đáng như sau này:

Nay kính cáo.

Ngô-văn-Hương
44, Rue du Riz, Hanoi
5.530

Cinéma Hu'o'ng Ký

(sẽ chớp tại rạp Tonkinois hàng Quạt Hanoi)

Có hai phim về thời sự rất mới mẻ mà quốc dân ta ngày nay ai cũng đang ngóng đợi muốn xem:

I. — Phim đám **Bảo-đại Hoàng đế** *lên ngôi. Đủ suốt từ đầu đến cuối trong khi làm lễ Tấn-tôn.*

II. — Phim cụ **Phan-bội-Châu**. *Phim này chia ra làm 3 thời kỳ: thời-kỳ cụ còn ở nhà, ăn mặc Nam-phục, đang diễn-thuyết cho đồng bào nghe; thời-kỳ cụ ra ngoại quốc ăn mặc Hoa-phục, đang ngồi viết các bài quốc-hồn; thời-kỳ cụ về nước nhà, ăn mặc Âu-phục, đang viết mấy lời tuyên cáo.*

Còn đợi hội-đồng kiểm duyệt xong, sẽ đem chớp tại rạp CINÉMA TONKINOIS ở phố hàng Quạt Hanoi để hiến đồng bào.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 22 Janvier 1926

QUAN ÂM THỊ KÍNH

(toàn nữ ban ra diễn)

Các vai trò xin cắt những vai rất đích đáng như sau này:

Sùng Ông:	Đào Lý
Măng Ông:	Tuất
Thị Kính:	Ta e
Thiện Sĩ:	Nhã
Thị Mầu:	Kiu
Xã Trưởng:	Sơn
Mẹ mõ:	Nhung
Thằng Nô:	Tuất
Thầy bói:	Thảo
Đồ điếc:	Năm
Câm:	Lung
Ông tớ:	Ngoan
Phủ ông:	Lộ

Đạo trang văn vẩn.

Xin các quý khách chiếu cố đến chứng kiến sự tranh đua tài khéo của bọn hát

Tối thứ bảy 32 Janvier 1926

HIỀN NỮ NGỘ KỲ DUYÊN

Ở hiền nên cũng gặp lành.
Nhân-duyên chẳng hẹn mà thành lứa đôi.

Tối chủ-nhật 24 Janvier 1926

NGHỈ HÁT

Tối nay bản-hội nghỉ hát để các hội-viên dẫn dự đại hội đồng bất thường và dự tiệc kỷ niệm hàng năm.

Tối thứ hai 25 Janvier 1926

GƯƠNG TÀY LIẾP

(Đi thứ ba)

Vở chèo cải lương soạn thành được hơn 30 điệu hát, rất hay. Câu hát rất có ý vị và thâm thú lắm. Lần này diễn lại có sửa đổi lại vài chỗ để nay mai in thành sách bán. Xin các quý khách giữ chỗ ngồi trước. Đến tối thứ tư 27 Janvier 1926 thì diễn lại hồi thứ tư

3006

Mới XUẤT BẢN

Sách thuốc cho đàn bà con trẻ, cần cho mọi nhà

SẢN DỤC CHỈ-NAM

Soạn giả: Nguyễn-văn-Luyện, Y-sĩ tại Bắc-kỳ

Có bài tựa của: Docteur H. Coppin, ancien Interne des Hôpitaux de Paris

CHIA LÀM BA PHẦN:

I. Cách trông nom cho người sản-phụ.
II. Cách chăm nuôi trẻ con.
III. Các chứng bệnh của trẻ con.

SÁCH DÀY 200 TRANG, CÓ ẢNH, CÓ VẼ, GIẤY TỐT BÌA ĐẸP

Hiệu Thuỵ-Ký, 98, Phố Hàng Gai, Hanoi xuất bản

Bán ở các hiệu sách. . . . . giá: 0$75

Hiệu thuốc Pharmacie **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert có nhận bán và trong ít lâu bán chiêu khách. . . 0$65 một quyển

3002 Ở xa gửi thêm cước phí (recommandé). . . 0$20

CHÈ TÀU SÂM-MẬU

Hộp trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại lý, hễ ai muốn làm xin viết thư cho số 59 phố Hàng ngang Hanoi.

1. Phẩm bản trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phẩm những tiền phí-tổn ở trà cũng, gói tiền và tiền phụ đại-để, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo lý tiền dài ngắn đã sẽ định.

3030

Ai-tiếc. — Bản-quán được tin buồn rằng ông Phan-tòa-Thành, vừa mới tạ-thế tại quí xá phố hàng Nâng. Vậy có mấy lời kính viếng ông, và chia buồn với quí quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn có lời cáo-phó để các cụ, các ông, các bà biết rằng, Phu quân, Tuân-phụ chúng tôi là:

Ông PHAN HÒA BÀNH
dit Pous-o-da-King
hưởng thọ 51 tuổi

tạ-thế ngày hôm 21 Janvier 1926 ở phố hàng Ngang (rue des Cantonnais n° 60). Đến ngày chủ nhật 24 Janvier 1926, tức là 11 tháng chạp ta hồi 8 giờ sáng sẽ làm lễ an táng tại làng Kương-thượng.

Vị vong nhà . :	Lương-thị-Ba
	Nguyễn thị-Cầm
Con trai:	Pounc Hiên-Nam
	Pounc Vinh-Nam
	Pounc Koai-Nam
	Pounc Chi-Nam
	Pounc Yên-Nam
Nữ tử:	Pounc Si-Yen
	Pounc Si-Chôi
	Pounc S-Yim
	Đồng gia-đẳng

Từ này thay tờ cáo phó

Ông giáo sư Roumann về Pháp — Ông Roumann là giáo sư dạy khoa tâm lý học và khoa sư phạm ở trường Sư-phạm Hanoi, được nghỉ một năm thì đã rủng phu-nhân đi chuyến xe-lửa thứ nhì 7 giờ rưỡi trưa hôm kia xuống Haiphong để đáp tàu *Chili* về Pháp.

Ông sang dạy học bên ta đã lâu, quen biết đã nhiều, nên người An-nam ra *gare* tiễn chân ông đông lắm, mà phần nhiều là những học trò cũ của ông. Lúc tiễn biệt ông, ai nấy đều có ý nhớ tiếc.

Ông dạy học ở Bắc-kỳ tất cả là mười lăm năm mà trong cõi không tới giờ khá dài lắm, ông đã tỏ ra là một người biết yêu mến và bênh vực người Nam. Bởi vậy nên người Nam ta nhiều người mến ông lắm.

Khi ở trường Bảo-hộ, khi ở trường Sư-phạm, bao giờ ông cũng dạy học rất chuyên cần, làm hết nghĩa-vụ mà đã nổi tiếng là một nhà giáo sư giỏi về khoa sư phạm khoa tâm-lý học.

Ông cùng với một ít người Pháp nữa thường vẫn hết sức cổ động cho cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề. Xưa nay người Pháp người Nam vẫn cách biệt nhau vì kẻ thì cậy mình hơn người có thói kiêu căng, kẻ thì biết mình phải chịu phận hầm hiu không muốn chơi với con người khinh bạc. Ông thì một lòng muốn cho người Nam người Pháp biết thân yêu nhau nên vẫn khuyên người Nam xin vào cho đông hội của người Pháp lập nên. Sự khuyến khích ấy cũng đã thấy có kết quả, vì nhiều khi xưa kia chỉ có người Pháp thôi thì nay đã thấy có một vài người Nam, mà có lẽ sau này còn có nhiều hơn nữa.

Nay ông về nghỉ bên Pháp là vì ông sang bên này đã lâu năm, và lại không thuộc thủy thổ nên tuy tinh một ông rất giữ tiết-độ mà trong người thấy nhọc mệt luôn. Có người nói rằng chuyến này ông về có lẽ ông không sang nữa. Biển ấy làm cho ai đã quen biết ông, thứ nhất là học trò cũ của ông, đều lấy làm buồn rầu vô cùng. Song ta cũng nên mong rằng ông về nghỉ ít lâu bên quí-quốc thì sẽ được mạnh khỏe như thường, rồi ông lại trở sang Annam để dạy dỗ dân con trẻ.

Nhân đây ta cũng nên mong rằng trong những người Pháp mới sang xứ này có nhiều người biết tỏ cái chủ nghĩa Pháp-Việt đề-huề và biết ăn ở như ông Roumann để thu lấy cái ông yêu mến của người Annam, thì hay lắm.

Ng-duy-Linh lai cảo

Ngạch Học-chính. — Các viên phụ biện có tên sau này đều được thăng giáo học thì sai tập sự:

MM. Nguyễn-văn-Lạc, Trần-văn-Thiện dit Sai, Trần-quang-Khải dit Bat, Hoàng-trường Da, Nguyễn-văn-Giu, Phạm-văn-Thịnh, Ngô-đình-Lương, Nguyễn-trọc-Anh, Nguyễn-văn-Phi, Nguyễn-ngọc-Khâu.

Án cắp đăng tem. — Lê-đình-Thanh, 22 tuổi, ở số 56 phố Duvignean, can việc ăn cắp đăng-tem của Nguyễn-văn-Mão, quản lãng Hương-canh (Vĩnh-yên), nên đã bị bắt giam xét.

Phu xe đào đồ. — Nguyễn-văn-Phong, tức Bếp Khan, 54 tuổi, là phu xe, ở đường Bờ sông, bị thưa là lừa của M. Dương-xuân-Vân, ở số 4, một cái xe tay, nên đã bị bắt giam xét.

Ăn cắp. — Lê-văn-Mộc, 24 tuổi, can việc ăn cắp, của Nguyễn-văn-Măng, số 8, phố hàng Long, nên đã bị bắt giam xét.

Lừa đảo. — M. Lê-văn-Hiệp, buôn bán ở số 33 đường Bờ-hồ, thưa Ng-v-Hân làm kế-toán lấy mất mấy trăm tiền 169 cỗ bài rồi trốn đi.

Mất trộm. — M. Ng-văn-Ân, bán hàng tơ lụa ở làng Hà-nam, khi lên Hanoi có bị mất trộm một món tiền là 170 đồng.

Trẻ con chơi súng. — Sáng hôm qua, có hai đứa trẻ con tày mỗi đứa vác một khẩu súng carabine Flobert đi bắn ở đê Cổ ngư thì đã phải đưa về sở cảm để hỏi, còn hai khẩu súng thì đã trả lại cho M. D. quesne là người nhà hai đứa trẻ ấy, ở số 74 đường Quan-Thánh.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Bà đốc lý về Pháp. — Đến ngày 20 Mars này thì phu-nhân và lệnh ái quan Đốc-lý Krautheimer về Pháp cả.

Cuộc đua ngựa. — Đến chiều 31 Janvier hồi 2 giờ, ở Haiphong sẽ có cuộc đua ngựa lần thứ bảy.

Cuộc nói chuyện. — Đến tối thứ năm 28 Janvier này đúng 9 giờ tại hội Trí-tri Haiphong có cuộc nói chuyện do ông Vũ Tác nói về sự « Mê tín và dị đoan ». Vậy xin kính mời các ông hội viên và quí quyến đến dự thính cho đông. Xin mời cả các ông các bà ở thành phố và các cô nữ học-sinh đến nghe. Cuộc nói chuyện hy vọng là rất có bổ ích về đường văn-minh tấn hộ cho xã-hội ta.

Hội Trí-tri lai cảo.

T. B. Các vị ngoại hội, ông nào muốn nghe xin phần lại nhà hội quán lấy giấy mời trước kẻo lỡ ra không có chỗ ngồi.

HÀ-ĐÔNG

Việc kiện về công-điền công-thổ ở làng La-phù. — Làng La-phù thuộc tổng Sơn-lãng, phủ Hoài-đức, nay đã được phép đem lên tòa Thượng-thẩm xét cái án tòa án đệ-nhị-cấp tỉnh Hà-đông xử ngày 27 novembre 1925 về việc kiện về công-điền công-thổ ở làng ấy.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tờ chân phê rằng:

Chiếu nay đại được phòng cần **MONTÉS** *qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tăng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị giới cho qui được phòng chế-ông để tỏ thành-giả.*

Khâm thử.

以 兹 有 我 格 定 二 年 五 月 初 七 日
爰 製 堅 炮 得 內 務 府 貴 用 房 七 品
蕃 物 貴 用 房 六 品 掌 儀 正 孫
值 孤 酒 河 內 大 人 試 驗 內 閣 侍 書
欽 此 欽 遵 內 閣 侍 書 孫

Rượu này đã bổ-ích theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người nên-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá lên lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÉS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

3001

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

Giá 1$80 một hộp 3001

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 2

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phất, làm cho hay ho đặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MAU BỔ 1$40**

Cách lịch-sự ở Hà-thành

Hiệu Café Restaurant HIỆP-THÀNH, số 29, phố Bờ-Hồ (Rue Francis Garnier) có đủ phòng ăn và phòng trọ rất sạch-sẽ, lịch-sự để nghênh-tiếp các quí-khách. Ngài nào ở xa, đánh giây thép về gửi phong trước, thư văn-liệu xin cho người ra gare đón và trông coi giúp việc đài đệ hành-lý.

3035

像肖生先珠佩潘
Phan-bội-Châu Tiên-sinh tiêu-tượng

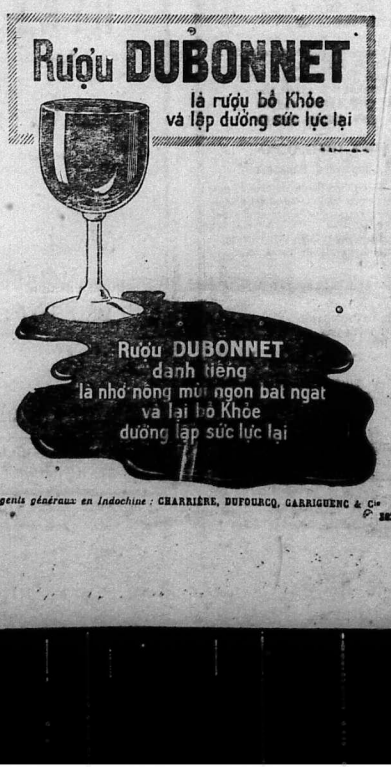
Bản-hiệu làm ra tấm ảnh của Phan-bội-Châu Tiên-Sinh là vì lòng tôn-kính của quốc-dân muốn để bảo-tồn về sau.

Vậy bản-hiệu cũng xin theo ý mà làm ra tấm ảnh Tiên-Sinh trông rất nghiêm trang, to bằng ảnh của đức Khổng-Tử, trên có chữ nho Phan-bội-Châu Tiên-Sinh tiêu-tượng, hai bên có đôi câu đối của Tiên-Sinh làm trong khi còn ở Hỏa-Lò được tin ân-xá, rất là cảm-động dưới có chép sự nghiệp Tiên-Sinh từ năm (1866) đến năm (1925). Như thế tưởng hợp lòng quốc-dân lúc nào cũng trông thấy hình ảnh Tiên-Sinh và sự-nghiệp Tiên-Sinh, vậy anh em ta ai cũng nên mua một tấm treo trong nhà tỏ lòng tôn-kính một bực vĩ-nhân của ta

Ngài nào muốn mua xin viết thư về cho bản-hiệu; bản-hiệu lại bán đủ các thứ tạp hóa và trên gác có chụp ảnh ở đấy, hay viết thư mời đi cũng được.

Magasin, PETIT-LAC
NAM-THÀNH
19 Boulevard Francis Garnier, Hanoi

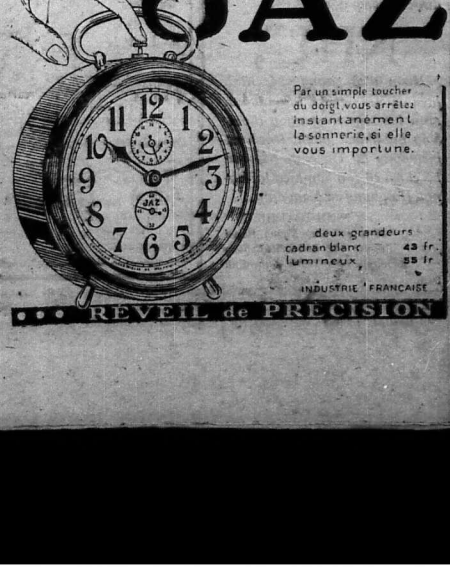
5524



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3029

Bán tại **GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI**



Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong



防痨里第南洋行

3034

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

3002 **HANOI**

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54 Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh búng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới chỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính vài giờ uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80 3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán: 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3002

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025

Dù các ngài đau dạ dày đến bậc nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ VÀ NHỮNG BỆNH ĐAU THẦN-KINH CỦA ĐÀN BÀ



Cái sức khỏe của đàn bà con gái thứ nhất là ở bộ thần-kinh. Nếu đã mắc phải bệnh không ngủ, bệnh đật mình, bệnh say nắng, bệnh đau lưng, bệnh [illegible]ương gân, bệnh đau ngực, bệnh buồn rầu, bệnh khó thở, bệnh đau đớn, bệnh bức rức, các bệnh đó thường chuyển sang bệnh đau dạ dày, như thế thì nên uống thứ thuốc *Neurinase*. Thuốc này sẽ chữa khỏi bệnh đau thần-kinh mà bệnh ấy làm cho người ta khổ sở ở đời, nào sinh ra bệnh thương gân và các bệnh khác tuyệt về thần-kinh nữa. Ở các xứ nóng mà uống thuốc *Neurinase* này thì ngủ được ngon giấc.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bộ mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3002

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, chứa lại thế nào thì hiểu rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì sẽ đi nguyên như cũ hoặc phải trả nàng hơn.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập lự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

GENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ . . . . . Một lítre:* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, *Circulation du Sang.* — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0$40**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay.

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

TAM-TÍNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16 Nam-định

Hiệu Tam tính có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hàn-tắp bổn-cơn, hoàn tiêu cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đã nguy độ trọng, sẽ sống phục còn chữa cũng được khi sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tảnh tinh dương suy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huy-t tích, khí hư xích bạch đái, hậu sản hoặc kinh thủy gia liên miên sinh ra trăm chứng không đẻ ha-cơ đẻ không nuôi, các chứng đ n bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, li huyết, băng huyết, phong thấp có chứng bất-toại tê ba, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông răm hay sa lông mi bẩn hiện chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bẩn-hiểu chữa khỏi rễ gốc nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thợi 5 hào. Cao ba tăng thực tối mỗi lang 5 hào, Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng

) hoặc cai ở phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không cật và đi lêm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tớ n ay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat (mước, xin để như sau này: M. TRẦN-BÁC SỬ dit TAM-TÍNH-Y-QUÁN à Nam-Định.

3030



SƯNG MÌNH MỤN - LÁT SÁNG BỌC GÌ TRẦY DA

NHỨC GÂN CỐT ĐAU GÂN - NHỨC MỎI

MÁU HƯ CHẢY RUỘN RA NGOÀI DA

Lời tục xưa nói không lầm: bao nhiêu ghẻ chốc ngoài da đều sanh ra bởi máu hư huyết kém.

Cũng bởi máu mà nó sanh ra các thứ bịnh, như là: đau gân cốt, đau bại, nhức nhối, đau trong gân, bịnh ra huyết trắng, cũng bởi máu hư cho nên nó sanh ra nhiều bịnh ghẻ, ung độc cùng nhiều thứ ghẻ rất ghê gớm và nhiều thứ bịnh đờn-bà phải mang, như là: dưỡng kinh nguyệt không đều, huyết bạch, đau trong tử cung, sanh ra bịnh làm bè càng các thứ bịnh sanh ra lúc người đã lớn tuổi.

Vậy muốn trừ ho khỏi các chứng bịnh hiểm nguy, nó hằng đeo đuổi mà làm khổ cho ta độ, thì mau phải trừ các nọc độc chứa trong máu, thì nên dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, là một thứ thuốc để mà khử trừ đồ độc trong máu, nó sửa máu ra trong sạch và nó thêm sức lực, nó làm cho ngũ tạng mạnh mẽ. Có nhiều người dường như hết trông cậy, như bị ăn tử vẽ các bịnh ấy mà đã cứu khỏi cũng bởi nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Sai.on.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hãng cái Labore aire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellfori, BAYONNE Basses Pyrénées).

3048 a



Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TỰ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.

TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.

TẠI THIÊM-LA : BANGKOK.

TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.

TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.

TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.

TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.

TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

3048

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA

Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT



Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)